

HỔ

Nhâm Dần 2022



Nội dung

Phần 1

Hình tượng khoa học của hổ

[Khoa học tự nhiên]

1. Họ - Chi - Loài và phân bố loài Hổ.

2. Phân loài Hổ.

1) Hổ thuần chủng.

1. *Panthera tigris altaica* - hổ Siberia hay hổ Amur, hổ Mãn Châu.
2. *Panthera tigris amoyensis* - hổ Hoa Nam.
3. *Panthera tigris balica* - hổ Bali (tuyệt chủng).
4. *Panthera tigris corbetti* - hổ Đông Dương (còn gọi là hổ Corbet).
5. *Panthera tigris jacksoni* - hổ Mã Lai.
6. *Panthera tigris sondaica* - hổ Java (tuyệt chủng).
7. *Panthera tigris sumatrae* - hổ Sumatra.
8. *Panthera tigris tigris* - hổ Bengal.
9. *Panthera tigris virgata* - hổ Caspi hay hổ Ba Tư (tuyệt chủng).

2) Hổ lai tạo.

1. Liger
2. Tigon

3. Đặc điểm loài Hổ.

- 1) Giải phẫu học.
- 2) Kích thước của Hổ.
- 3) Màu sắc của Hổ.

4. Tập tính và sinh thái.

- 1) Lãnh thổ hoạt động của Hồ.
- 2) Hoạt động thường ngày của Hồ.
- 3) Mối quan hệ giữa các cá thể Hồ.
- 4) Chế độ ăn của Hồ.
- 5) Phương pháp săn mồi và chiến đấu của Hồ.
- 6) Thiên địch cạnh tranh.
- 7) Hồ tấn công con người.
- 8) Sinh sản và vòng đời của Hồ.

5. Hủy diệt Hồ và Bảo tồn Hồ.

- 1) Săn Hồ.
- 2) Hồ và Đông Y.
- 3) Bảo tồn Hồ.
 1. Khu bảo tồn. 2. Nuôi nhốt. 3. Nuôi nhốt và thuần hóa.
- 4) Dự án tái du nhập.

Phần 2

Hình tượng văn hóa của Hồ

[Khoa học xã hội]

1. Hồ với nghệ thuật.

- 1) Hồ và tem thư Việt.
- 2) Hồ và tranh - logo.
- 3) Hồ và điêu khắc.

2. Hồ quyền.

3. Võ thuật phong cách Hồ.

4. Hồ với văn học.

- 1) Hồ và tác phẩm văn học, thơ, truyện.
- 2) Thành ngữ về Hồ.

5. Hồ với khoa học cổ và tín ngưỡng.

- 1) Hồ và hệ thời gian Can Chi.

- 2) Hồ và tín ngưỡng.
- 3) Hồ trong Phật giáo.

6. Hồ với chính trị và kinh tế.

7. Những năm Dân trong sử Việt.

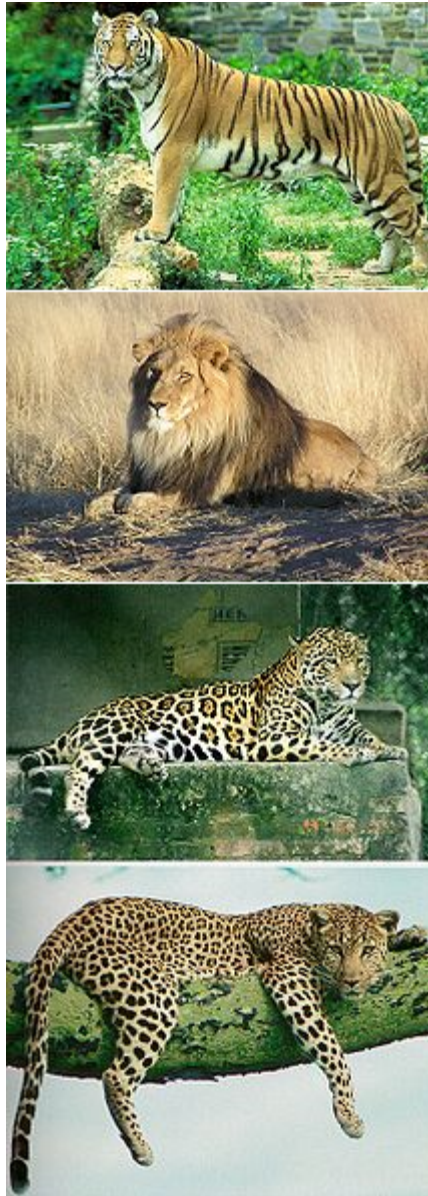
NBS: Minh Tâm 12/2021



1. Họ - Chi - Loài và phân bố loài Hồ.



Họ Mèo



Chi Báo

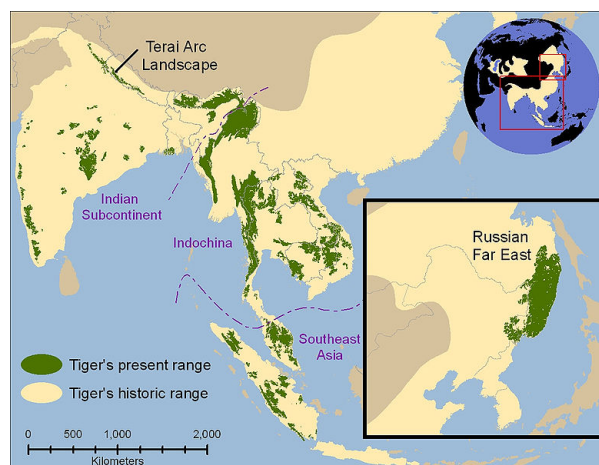
Hổ 虎 là tiếng Hán, tiếng Việt gọi là Cọp hoặc Hùm, là một Loài (P. Tigris) động vật có vú thuộc Họ Mèo (Felidae), được xếp vào một trong năm loài "mèo lớn" thuộc Chi Báo (Panthera). Hổ là một loài thú ăn thịt, chúng dễ nhận biết nhất bởi các sọc vằn dọc sẫm màu trên bộ lông màu đỏ cam với phần bụng trắng. Hổ là loài thú lớn nhất trong họ Mèo và là động vật lớn thứ ba trong các loài thú ăn thịt (sau gấu Bắc Cực và gấu nâu).

Hổ là một trong những loài động vật có biểu tượng lôi cuốn và dễ nhận biết nhất trên thế giới với những sọc vằn vện không lẫn vào đâu được. Chúng nổi bật

trong thần thoại và văn hóa dân gian cổ đại, tiếp tục được miêu tả trong các bộ phim và văn học hiện đại, xuất hiện trên nhiều lá cờ, phù hiệu áo giáp và làm linh vật cho các đội tuyển thể thao. Đặc biệt trong văn hóa phương Đông, hổ được mệnh danh là "chúa sơn lâm" và là biểu tượng quốc gia của nhiều nước như Ấn Độ, Bangladesh, Malaysia và Hàn Quốc.

Phần lớn các loài hổ sống trong rừng và đồng cỏ (những khu vực mà khả năng ngụy trang của chúng phù hợp nhất). Trong số các loài mèo lớn, chỉ có hổ và báo đốm là bơi giỏi, và thông thường người ta hay thấy hổ tắm trong ao, hồ và sông. Hổ kém mèo nhà và báo hoa mai về khả năng leo trèo. Hổ đi săn đơn lẻ, thức ăn của chúng chủ yếu là các động vật ăn cỏ cỡ trung bình như hươu, nai, lợn rừng, trâu, v.v. Tuy nhiên chúng cũng có thể bắt các loại mồi cỡ to hay nhỏ hơn nếu hoàn cảnh cho phép.

Hổ có tập tính lãnh thổ cao và nói chung là một loài săn mồi đơn độc nhưng có nhiều đặc điểm xã hội, đòi hỏi các khu vực sinh sống tiếp giáp rộng lớn. Những con hổ con ở với mẹ của chúng trong khoảng hai năm, trước khi chúng trở nên tự lập và rời khỏi phạm vi nhà của mẹ chúng để tìm lãnh thổ riêng của mình. Hổ là một trong số nhiều loài động vật ăn thịt nằm ở mắt xích cuối cùng của các chuỗi thức ăn trong hệ sinh thái tự nhiên. Chúng có tuổi thọ trung bình khoảng 20 năm.



Phân bố trong lịch sử của hổ (vàng nhạt) và 2006 (xanh lá)

Hổ từng có phạm vi phân bố rộng lớn từ vùng Đông Anatolia thuộc Thổ Nhĩ Kỳ ở phía tây đến lưu vực sông Amur và ở phía nam từ chân đồi của dãy Himalaya đến đảo Bali ở quần đảo Sunda. Kể từ đầu thế kỷ 20, quần thể hổ đã mất ít nhất 93% phạm vi lịch sử của chúng và đã bị tuyệt chủng. Quần thể hổ ngày nay bị chia cắt, trải dài từ rừng ôn đới Siberia đến rừng nhiệt đới và cận nhiệt đới ở tiểu lục địa Ấn Độ và Sumatra.

Tại Việt Nam, hổ từng có mặt ở khắp các tỉnh miền núi. Hiện nay chỉ còn ở các tỉnh có rừng núi hẻo lánh thuộc biên giới Việt–Lào, Lâm Đồng, Nghệ An, Quảng Trị. Độ che phủ rừng ở Việt Nam đã bị giảm xuống dưới 15% so với ban đầu trước những năm 1940, do chiến tranh, khai thác gỗ bất hợp pháp, và đốt rừng để phát triển nông nghiệp. Hổ được bảo vệ hợp pháp ở nước này từ năm 1960, nhưng việc buôn bán các bộ phận cơ thể hổ vẫn tiếp tục đến giữa những năm 1990. Hổ vẫn còn hiện diện ở miền bắc Việt Nam giáp Trung Quốc vào những năm 1990. Kể từ năm 2015, quần thể này được coi là có khả năng tuyệt chủng.

Tại Lào, khu bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia được thành lập vào năm 1993. Vào thời điểm đó, dân số hổ đã cạn kiệt. Đến cuối những năm 1990, hổ vẫn có mặt ở ít nhất năm khu vực bảo tồn. Săn hổ để buôn bán bất hợp pháp các bộ phận cơ thể và săn bắt cơ hội được coi là mối đe dọa chính đối với quần thể hổ của đất nước. Năm con hổ riêng lẻ đã được ghi nhận tại Khu bảo tồn quốc gia Nam Et-Phou Louey trong cuộc khảo sát bẫy camera giữa tháng 4 năm 2003 và tháng 6 năm 2004. Con mồi hoang dã lớn xuất hiện với mật độ thấp buộc hổ phải săn con mồi nhỏ và gia súc, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sinh sản của chúng.

Tại Campuchia, hổ vẫn được nhìn thấy ở những khu vực rừng hẻo lánh vào giữa những năm 1980. Các khu vực được bảo vệ được thành lập vào năm 1993, nhưng các khu rừng rộng lớn bên ngoài các khu vực này đã được đưa ra như một sự nhượng bộ khai thác gỗ cho các công ty nước ngoài. Một cuộc khảo sát phòng

vẫn được thực hiện giữa các thợ săn vào mùa xuân năm 1998 cho thấy sự hiện diện của hổ trong chín khu vực bao gồm Phnom Kravanh và dãy núi Dâmrei. Trong các cuộc điều tra bẫy ảnh được thực hiện từ năm 1999 đến 2007 tại chín khu vực được bảo vệ và hơn 300 địa điểm trên cả nước, hổ chỉ được ghi lại trong Khu rừng được bảo vệ ở Mondulkiri và trong Vườn quốc gia Virachey. Do đó, quần thể hổ của Campuchia được coi là cực kỳ nhỏ. Kể từ năm 2015, chúng được coi là có thể bị tuyệt chủng.

Tại Thái Lan, rừng được bảo vệ bằng cách thành lập 81 vườn quốc gia, 39 khu bảo tồn động vật hoang dã và 49 khu vực cấm săn bắn trong khoảng thời gian từ 1962 đến 1996, bao gồm 12 khu vực được bảo vệ rộng hơn 1.000 km² (390 dặm vuông). Khai thác rừng đã bị cấm vào năm 1989. Mặc dù mạng lưới khu vực được bảo vệ rộng rãi này, hổ đã được ghi nhận ở 10 trong số 17 khu phức hợp được bảo vệ trong các cuộc khảo sát trên toàn quốc từ năm 2004 đến năm 2007. Mật độ hổ thấp hơn dự đoán dựa trên môi trường sống có sẵn của rừng. Quần thể hổ ở Myanmar bị giới hạn ở Vùng Tanintharyi và Khu bảo tồn hổ thung lũng Hukawng năm 2006. Ở bán đảo Mã Lai, hổ chỉ xuất hiện ở bốn khu vực được bảo vệ rộng hơn 400 km² (150 dặm vuông). Ở Sumatra, quần thể hổ trải dài từ các khu rừng đầm lầy than bùn ở vùng đất thấp đến các khu rừng trên núi gồ ghề.

Hổ được liệt kê là loài có nguy cơ tuyệt chủng trong Sách đỏ IUCN kể từ năm 1986. Tính đến năm 2015, quần thể hổ hoang dã toàn cầu được ước tính có khoảng từ 3.062 đến 3.948 cá thể trưởng thành, giảm khoảng 100.000 (95%) so với đầu thế kỷ 20, với hầu hết các quần thể còn lại xảy ra trong các khu vực nhỏ bị cô lập với nhau. Những lý do chính cho sự suy giảm số lượng hổ bao gồm phá hủy môi trường sống, phân mảnh môi trường sống và nạn săn trộm. Hổ thường bị săn bắt để lấy da, xương, hay các bộ phận khác. Điều này, cùng với việc chúng thường sống ở một số nơi đông dân trên Trái Đất, đã gây ra những xung đột đáng kể với con người.

VIDEO

- [Learn All About Tigers - FreeSchool](#)
- [Những bí mật về loài Hổ - THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT](#)
- [Tiger Full Documentary 2021 - National Geographic Documentary](#)

2. Phân loài Hổ.

Năm 1758, Carl Linnaeus đã mô tả con hổ trong tác phẩm Systema Naturae và đặt cho nó cái tên khoa học Felis tigris. Năm 1929, nhà phân loại học người Anh Reginald Innes Pocock đã đặt tên cho loài này dưới chi Panthera bằng tên khoa học Panthera tigris.



[Tiger - Wikipedia](#)

[Hổ – Wikipedia tiếng Việt](#)

Phục chế hộp sọ Panthera zdanskyi, một loài hổ đã tuyệt chủng có hóa thạch được tìm thấy ở phía tây bắc Trung Quốc.

Họ hàng gần nhất của loài hổ trước đây được cho là sư tử, báo hoa mai và báo đốm của chi Panthera. Hổ có lẽ đã từng có chung nguồn gốc từ những tổ tiên

châu Phi xa xưa, cách đây 2 triệu năm trước, một nhánh của chúng đã di cư về phía đông (tức châu Á) và phát triển cơ thể với những sọc màu đen, cam, trắng như ngày nay. Thậm chí cho đến 16,000 năm trước, sự di chuyển ngược lại của chúng về hướng tây chỉ mới đến Ấn Độ. Một khi đã định cư tại vùng Đông Bắc Á, chúng không bao giờ trở về quê hương châu Phi.

Qua thời gian lịch sử, loài hổ đã chọn châu Á làm nơi định cư lâu dài và tạo nên rất nhiều phân họ. Các giai đoạn băng hà và hàng rào địa lý được cho là những nguyên nhân chính gây khó khăn cho sự hồi hương của loài hổ. Ngoài ra, tập tính của hai loài sư tử và hổ trái ngược nhau cũng được cân nhắc là một nguyên nhân. Trong khi loài sư tử sống và săn mồi theo bầy đàn, rất thích hợp trên môi trường đồng cỏ savan, thì loài hổ sở hữu tính cách đơn độc trong cuộc sống, lại tương thích với không gian rậm rạp của rừng mưa nhiệt đới, cần phải có bình phong để che giấu cho một cuộc phục kích.

Không có nhiều hoá thạch của loài hổ được tìm thấy, ngoại trừ những hoá thạch tìm thấy hầu hết ở Đông Nam Á thuộc kỷ Pleistocene. Tuy nhiên, có những phần hoá thạch 100.000 năm tuổi của hổ tìm thấy ở Alaska. Có lẽ thông qua đường nối giữa Siberia và Alaska trong kỷ Băng hà, con hổ này thuộc quần thể hổ Bắc Mỹ của nòi hổ Siberia.

1) Hổ thuần chủng.

Hiện nay, phân loài hổ có chín nòi khác nhau, ba trong số đó đã tuyệt chủng và một có thể cũng sẽ tuyệt chủng trong tương lai gần. Cụ thể như sau:

1. *Panthera tigris altaica* - hổ Siberia hay hổ Amur, hổ Mãn Châu.
2. *Panthera tigris amoyensis* - hổ Hoa Nam.
3. *Panthera tigris balica* - hổ Bali (tuyệt chủng).
4. *Panthera tigris corbetti* - hổ Đông Dương (còn gọi là hổ Corbet).
5. *Panthera tigris jacksoni* - hổ Mã Lai.
6. *Panthera tigris sondaica* - hổ Java (tuyệt chủng).

7. *Panthera tigris sumatrae* - hổ Sumatra.
8. *Panthera tigris tigris* - hổ Bengal.
9. *Panthera tigris virgata* - hổ Caspi hay hổ Ba Tư (tuyệt chủng).

Hổ Siberia (*Panthera tigris altaica*), còn gọi là hổ Amur, hay hổ Mãn Châu (Trung Quốc gọi là hổ Đông Bắc 虎东北), gần như toàn bộ bị hãm trong những khu vực rất hạn chế của miền đông Nga, ở đó hiện nay chúng được bảo vệ. Trong tự nhiên có ít hơn 400 con (bây giờ đã tăng lên 540 con), và quần thể này về tương lai là khó tồn tại về mặt di truyền, do thảm họa tiềm ẩn của việc lai cùng dòng. Hổ Siberia là loài hổ có kích thước lớn nhất với con đực thường dài trung bình 2,7 mét và nặng khoảng 360 kg, với bộ lông dày và những đường vằn lớn màu vàng nhạt.



VIDEO: [Siberian Tigers - Big Cats Wild Dcumentary](#)

Hổ Hoa Nam 华南虎 (*Panthera tigris amoyensis*, chữ amoyensis trong tên khoa học của nó xuất xứ từ tên địa danh Amoy, còn gọi là Xiamen tức Hạ Môn), là loài đang nằm trong tình trạng nguy hiểm nhất, và gần như sẽ trở thành tuyệt chủng. Có thể là con hổ hoang cuối cùng được biết đến ở miền nam Trung Quốc đã bị bắn hạ vào năm 1994, và trong hai mươi năm gần đây nhất người ta không

nhìn thấy một con hổ còn sống nào trong khu vực sinh sống của chúng. Năm 1959, Mao Trạch Đông tuyên bố rằng hổ là một con vật có hại, và số lượng của chúng đã nhanh chóng giảm từ khoảng 4.000 con xuống còn khoảng 200 con năm 1976. Năm 1977 chính phủ Trung Quốc sửa đổi lại luật, và cấm chỉ việc giết hổ hoang, nhưng điều này có lẽ đã quá muộn để có thể bảo vệ nòi này. Hiện tại còn 59 con còn đang bị nuôi nhốt, tất cả ở trong Trung Quốc, nhưng chúng chỉ sinh được có sáu con. Vì thế, tính đa dạng di truyền không được duy trì, làm cho khả năng tuyệt chủng vĩnh viễn trở nên rõ nét.



Hổ Hoa Nam

Hổ Bali (*Panthera tigris balica*) đã có trên đảo Bali. Nòi hổ này bị săn bắn đến tuyệt chủng; con hổ Bali cuối cùng được cho là bị giết ở Sumbar Kima, tây Bali vào ngày 27 tháng 9, năm 1937; nó là một con hổ cái trưởng thành. Không có một con hổ Bali nào còn sống trong tình trạng nuôi nhốt. Hổ vẫn đóng một vai trò quan trọng trong tôn giáo của đạo Hindu ở Bali.

Hổ Đông Dương (*Panthera tigris corbetti*), được thấy ở Campuchia, Trung Quốc, Lào, Malaysia, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam. Quần thể ước tính của chúng là 1.200–1.800, có lẽ là ở mức thấp của khoảng này. Quần thể lớn nhất

hiện nay ở Malaysia, là nơi việc săn bắn trộm bị kiểm soát chặt chẽ, nhưng tất cả các quần thể này nằm ở mức nguy hiểm cao do sự phân tán nơi sinh sống và lai cùng dòng. Tại Việt Nam, gần 3/4 lượng hổ đã bị giết để cung cấp nguồn cho y học Trung Quốc.



Hổ Đông Dương

Hổ Mã Lai (*Panthera tigris jacksoni*, đồng nghĩa: *Panthera tigris malayensis*), tiếng Mã Lai: Harimau Malaya), chỉ được tìm thấy tại khu vực phía nam của bán đảo Mã Lai. Cho đến tận năm 2004 nó đã không được công nhận là một phân loài hổ theo đúng nghĩa mà nó đáng được công nhận. Phân loại mới chỉ có sau khi diễn ra cuộc nghiên cứu của Luo S-J và ctv. từ Phòng thí nghiệm Đa dạng bộ Gen, một phần của Viện Ung thư Quốc gia Hoa Kỳ.[6] Hiện tại, người ta ước tính có khoảng 600-800 cá thể hổ Mã Lai trong tự nhiên, làm cho nó trở thành quần thể hổ lớn thứ ba, chỉ sau hổ Bengal và hổ Đông Dương. Tuy nhiên, nó vẫn là phân loài đang nguy cấp. Về kích thước, trọng lượng và sức mạnh thì nó gần giống như hổ Đông Dương.



Hổ Mã Lai

Hổ Java (*Panthera tigris sondaica*) đã tồn tại trên đảo Java của Indonesia. Nòi này có lẽ đã tuyệt chủng từ những năm thập niên 1980, như là hậu quả của việc săn bắn và phá hủy môi trường sống, nhưng sự tuyệt chủng của chúng có thể diễn ra từ những năm 1950 trở đi (khi đó người ta cho rằng chỉ còn ít hơn 25 con trong tự nhiên). Con hổ cuối cùng được nhìn thấy năm 1979.

Hổ Sumatra (*Panthera tigris sumatrae*) tìm thấy ở đảo Sumatra (Indonesia). Quần thể hoang dã có khoảng 400 đến 500 con, nằm chủ yếu ở 5 vườn quốc gia trên đảo. Việc thử nghiệm gen gần đây đã phát hiện ra sự tồn tại của các dấu hiệu gen duy nhất, chỉ ra rằng nó có thể phát triển thành các loài riêng biệt, nếu nó không bị làm cho tuyệt chủng. Điều này dẫn tới giả thiết là hổ Sumatran có tầm quan trọng lớn hơn trong việc bảo tồn hơn bất kỳ một nòi nào khác. Sự phá hủy môi trường sống là mối đe dọa chính tới sự tồn tại của quần thể này (việc săn bắt thậm chí còn diễn ra trong các vườn quốc gia nằm dưới sự bảo vệ), 66 con đã bị bắn giết trong những năm từ 1998 tới 2000—gần 20% của tổng số hổ.



Hổ Sumatra

VIDEO: [The Sumatran Tiger - The Last of Their Kind | Free Documentary](#)
[Nature](#)

Hổ Bengal (*Panthera tigris tigris*) được tìm thấy trong rừng già và đồng cỏ của Bangladesh, Ấn Độ, Bhutan, Trung Quốc và Nepal. Nó là con vật quốc gia của cả Bangladesh và Ấn Độ. Quần thể hoang dã ước tính của chúng là dưới 2.000 con (chiếm khoảng 80% toàn bộ dân số hổ), phần lớn sống ở Ấn Độ và Bangladesh. Hổ thuộc nòi này phải chịu nhiều áp lực từ việc thu nhỏ môi trường sống tới việc săn bắn trộm; một số loại biệt dược của y học cổ truyền Trung Quốc (đặc biệt trong điều trị bệnh liệt dương) cần các bộ phận của hổ. Dự án Hổ, một dự án bảo tồn của Ấn Độ bắt đầu từ năm 1972, đạt được những thành công không đáng kể trong việc bảo vệ nòi này.



Hổ Bengal

VIDEO: - [Bengal Tiger | Wild Animals - Planet Doc Full Documentaries](#)

- [Wild Tiger Of India New Documentary 2021 - Nat Geo](#)

[Wild](#)

- [Bengal Tiger Hunting Deer National Geographic Documentary](#)

Hổ Caspi hay hổ Ba Tư (*Panthera tigris virgata*) đã tuyệt chủng từ những năm cuối thập niên 1960, với con cuối cùng được nhìn thấy vào năm 1968. Trước kia, chúng phân bố ở Afghanistan, Iran, Iraq, Pakistan, Liên Xô cũ và Thổ Nhĩ Kỳ.

VIDEO

- [How to Survive a Tiger Attack](#)

- [Tigers 101 | National Geographic](#)

- [12 Incredible Facts About Tigers](#)

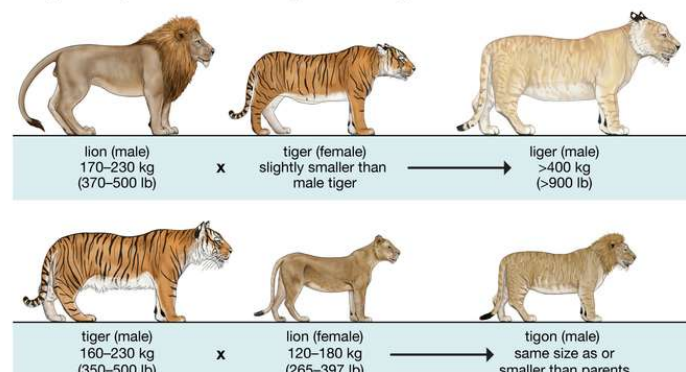
- [Tiger Facts And Information About These Big Cats](#)

- [Sự thật về 9 loài hổ trên trái đất có thể bạn chưa biết loài hổ](#)

2) Hổ lai tạo.

Hổ trong điều kiện nuôi nhốt được lai tạo với sư tử để tạo ra các giống lai gọi là liger (Sư hổ) và tigon (Hổ sư). Chúng chia sẻ phẩm chất thể chất và hành vi của cả hai loài bố mẹ. Nhân giống lai hiện không được khuyến khích do sự nhấn mạnh vào bảo tồn.

Examples of hybrid mammals: the liger and the tigon



- **Liger** là con lai giữa sư tử đực và hổ cái. Ligers thường có chiều dài từ 10 đến 12 ft (3.0 đến 3.7 m) và nặng từ 800 đến 1.000 lb (360 đến 450 kg) trở lên. Bởi vì sư tử đực truyền gen thúc đẩy tăng trưởng, nhưng gen ức chế tăng trưởng tương ứng từ hổ cái không có, Sư hổ phát triển lớn hơn nhiều so với các loài bố mẹ.

Do môi trường sống của các loài bố mẹ khá khác nhau nên các con Liger hiện nay đều tồn tại trong môi trường nuôi nhốt. Kỷ lục về con hổ to nhất thế giới thuộc về một con liger 18 năm tuổi, sống lại vườn động vật Bloemfontein, Nam Phi với cân nặng lên đến 798kg.

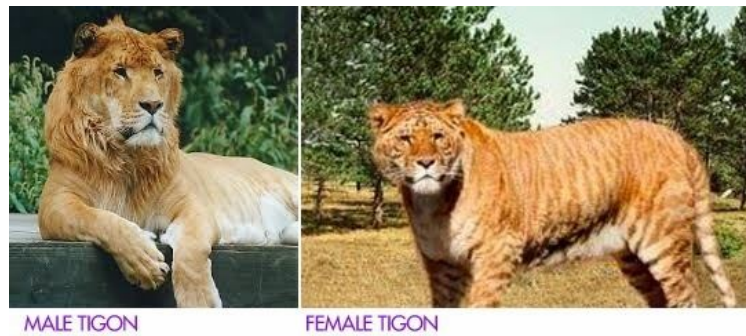


Ảnh con đực và con cái Liger



Ảnh của một con Liger

- **Tigon** ít phổ biến hơn là sự giao thoa giữa sư tử cái và hổ đực. Bởi vì hổ đực không truyền gen thúc đẩy tăng trưởng và sư tử cái truyền gen ức chế tăng trưởng, Tigon sinh ra có kích thước tương đương với bố mẹ chúng. Một số con cái có khả năng sinh sản và đôi khi đã sinh ra các litigons khi giao phối với một con sư tử cái châu Á.



Ảnh con đực và con cái Tigon

VIDEO

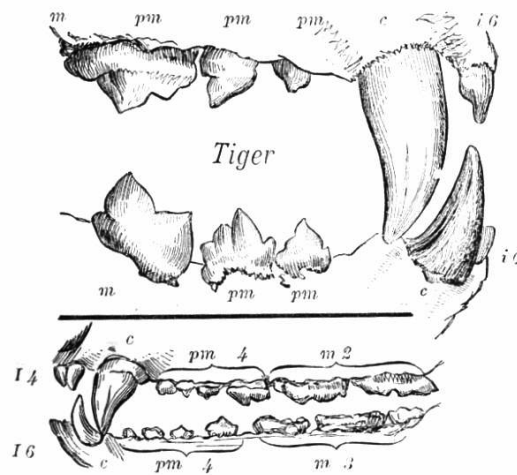
- [Liger VS Tigon - Liger VS Tigon Who Will Win](#)
- [टाइगोन की दो सबसे दुर्लभ प्रजातियाँ - Litigon और Titigon](#)

3. Đặc điểm loài Hổ.

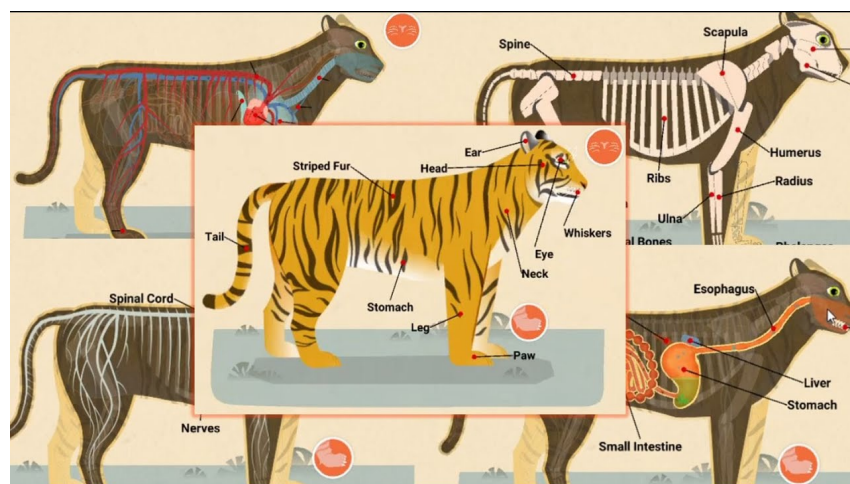
1) Giải phẫu học.



Bộ xương của hổ Bengal



Răng nanh của hổ (ở trên) và gấu đen châu Á (bên dưới). Những chiếc răng nanh lớn của hổ giúp những cú cắn của chúng trở nên uy lực và dùng để xé thịt con mồi.



VIDEO: [Animal parts of Body | Bengal Tiger | PANTHERA TIGRIS](#)

Hổ có thân hình vạm vỡ với chân trước mạnh mẽ, đầu to và đuôi dài khoảng một nửa cơ thể. Xương chậu của nó dày và nặng, và màu sắc khác nhau giữa các sắc thái của màu cam và màu nâu với các vùng bụng màu trắng và các sọc đen dọc đặc biệt là duy nhất ở mỗi cá thể. Các sọc có khả năng thuận lợi cho việc ngụy trang trong thảm thực vật như cỏ dài với các kiểu ánh sáng và bóng râm thẳng đứng, màu xám giúp chúng trở nên tàng hình trong mắt những con mồi. Hổ

là một trong số ít loài mèo có sọc; người ta không biết tại sao hoa văn đốm và hoa hồng/hoa mai là kiểu ngụy trang phổ biến hơn trong số các loài họ mèo.

Mẫu lông của hổ vẫn có thể nhìn thấy khi nó được cạo. Điều này không phải do sắc tố da, mà là do râu và nang lông dính trong da, tương tự như râu người, và phổ biến với những con mèo lớn khác. Chúng có bộ lông phát triển giống như bờm quanh cổ và hàm và râu dài, đặc biệt là ở con đực. Hổ có khả năng nhìn rất tốt trong đêm tối, con ngươi có hình tròn với tròng vàng. Đôi tai nhỏ, tròn có một đốm trắng nổi bật ở mặt sau, được bao quanh bởi màu đen. Những "con mắt" giả này, được gọi là ocelli, dường như đóng một vai trò quan trọng trong giao tiếp trực quan.

Hộp sọ của hổ tương tự như hộp sọ của sư tử, với vùng phía trước thường ít bị lõm hoặc xẹp, và vùng sau hấp thụ dài hơn một chút. Hộp sọ sư tử cho thấy mở mũi rộng hơn. Do sự thay đổi kích thước hộp sọ của hai loài, cấu trúc của hàm dưới là một chỉ số đáng tin cậy để nhận dạng chúng. Hổ có hàm răng khá to; răng nanh hơi cong của nó là dài nhất trong số các con mèo còn sống với chiều dài lên tới 90 mm (3,5 in).

2) Kích thước của Hổ.

Có một sự dị hình giới tính đáng chú ý giữa đực và cái, với con cái luôn nhỏ hơn con đực. Sự khác biệt về kích thước giữa con đực và con cái lớn hơn tương ứng trong các phân loài hổ lớn, với con đực nặng hơn tới 1,7 lần so với con cái. Người ta đã đưa ra giả thuyết rằng kích thước cơ thể của các quần thể hổ khác nhau có thể tương quan với khí hậu và được giải thích bằng cách điều chỉnh nhiệt và, hoặc bằng cách phân phối và kích thước của các loài con mồi có sẵn.

Trung bình hổ đực dài từ 2.6 đến 3.3m, nặng từ 150 đến 360 kg. Hổ cái dài trung bình từ 2.3 đến 2.75m, nặng trung bình từ 100 đến 160kg.

Loài hổ lớn nhất thế giới là giống hổ Siberi với chiều dài có thể đạt đến 3.5m và cân nặng là 360kg. Loài hổ nhỏ nhất thế giới là giống hổ Sumatra với chiều dài khoảng 2.6m và cân nặng trung bình từ 75 đến 140kg.

Loài hổ nói chung đều có thân hình dài, thon để dễ dàng di chuyển và săn mồi.

3) Màu sắc của Hổ.

Màu của chúng có thể là bất kỳ màu nào trong khoảng từ vàng đến đỏ-da cam, với những khu vực màu trắng trên ngực, cổ, cũng như phần bên trong của chân. Một vài biến thể về màu sắc của hổ được ghi nhận như:

Hổ trắng (Bạch hổ): Một biến thể gen lặn phổ biến, có thể xuất hiện với sự tổ hợp phù hợp của bố mẹ chúng, chúng không phải là những con thú bạch tạng.



[White tiger - Wikipedia](#)

[Hổ trắng – Wikipedia tiếng Việt](#)

Hổ vàng hay hổ khoang vàng: Chúng có màu vàng nhưng nhạt hơn màu của hổ bình thường và các vằn là màu nâu. Biến thể về màu sắc này rất hiếm,

chỉ có một nhóm nhỏ hổ khoang vàng tồn tại và đều trong tình trạng bị giam cầm (Hiện có khoảng 30 con hổ khoang vàng được nuôi dưỡng tại các vườn thú trên toàn thế giới).



[Golden tiger - Wikipedia](#)

[Hổ khoang vàng – Wikipedia tiếng Việt](#)

[Hổ khoang vàng = Hổ vàng = Hổ dẫu]

Hổ đen hay hổ nhiễm hắc tố (Hắc hổ): Cũng được thông báo là có, nhưng chưa có các mẫu sống kiểm chứng.

Hổ xám hay hùm xám, hổ lam (Thanh hổ): Trong các tài liệu có nhắc đến hổ lam, thực ra là có tông màu xám bạc, mặc dù chưa có chứng cứ thật đáng tin cậy.



[Hùm xám – Wikipedia tiếng Việt](#)

Hổ xám Thanh Hóa – Việt Nam

Các vằn của phần lớn các nòi hổ dao động trong khoảng nâu/xám tới đen thuần, mặc dù hổ trắng có rất ít các vằn. Hình dạng và mật độ các vằn thay đổi theo từng nòi, nhưng phần lớn các nòi đều có trên 100 vằn. Hổ Java nay đã tuyệt chủng có thể có nhiều hơn. Các mẫu vằn là duy nhất cho từng cá thể, và vì thế có thể sử dụng để xác định từng cá thể giống như mẫu vân tay ở người. Tuy nhiên điều này không phải là phương pháp được ưa thích để xác định, vì sự khó khăn trong việc ghi chép các mẫu vằn của hổ hoang dã. Mục đích của các vằn có lẽ là để ngụy trang, giúp chúng coi là ẩn đối với các con mồi (có rất ít các loài thú có cảm giác màu như con người, vì thế màu sắc chưa hẳn đã là vấn đề quan trọng như người ta vẫn nghĩ).

4. Tập tính và sinh thái.

1) Lãnh thổ hoạt động của Hổ.

Hổ là một loài động vật có lãnh thổ hoạt động rất rộng, và các cá thể phân tán trên khoảng cách lên tới 650 km (400 dặm) để đến với quần thể hổ ở các khu

vực khác. Những con hổ được quan sát ở Công viên Quốc gia Chitwan bắt đầu phân tán khỏi khu vực tự nhiên của chúng sớm nhất ở tuổi 19 tháng.

Hổ trưởng thành có cuộc sống đơn độc. Chúng thiết lập và duy trì các lãnh thổ nhưng có phạm vi nơi ở rộng hơn nhiều để chúng đi lang thang. Những cá thể trưởng thành ở cả hai giới thường giới hạn các chuyển động của chúng trong phạm vi lãnh thổ của mình, trong đó chúng đáp ứng nhu cầu của mình và những cá thể đang phát triển. Các cá thể có chung khu vực nhận thức được các hoạt động của nhau. Kích thước của phạm vi lãnh thổ chủ yếu phụ thuộc vào sự phong phú của con mồi, khu vực địa lý và giới tính của cá thể. Ở Ấn Độ, phạm vi lãnh thổ dường như là từ 50 đến 1.000 km² (19 đến 386 dặm vuông) trong khi ở Mãn Châu, chúng có diện tích từ 500 đến 4.000 km² (190 đến 1.540 dặm vuông). Ở Nepal, các vùng lãnh thổ được bảo vệ được ghi nhận là 19 đến 151 km² (7,3 đến 58,3 dặm vuông) đối với đực và 10 đến 51 km² (3,9 đến 19,7 dặm vuông) đối với cái.

Những con hổ cái còn trẻ thiết lập lãnh thổ đầu tiên của chúng gần với mẹ của chúng. Sự chồng chéo giữa lãnh thổ của con cái và mẹ giảm dần theo thời gian. Tuy nhiên, con đực di cư xa hơn so với con cái và bắt đầu ở độ tuổi trẻ hơn để đánh dấu khu vực lãnh thổ của chúng. Một con đực thu nhận lãnh thổ bằng cách tìm kiếm một khu vực không có hổ đực khác, hoặc sống tạm thời trong lãnh thổ của con đực khác cho đến khi nó trưởng thành thật sự và đủ mạnh để thách thức con đực đang làm chủ. Những con đực non thường tìm cách tự lập nên tỷ lệ tử vong cao nhất (30-35% mỗi năm) trong số những con hổ trưởng thành.

Để xác định lãnh thổ của mình, con đực đánh dấu lãnh thổ bằng cách phun nước tiểu và dịch tiết tuyến hậu môn, cũng như đánh dấu những con đường mòn bằng phân và đánh dấu cây hoặc mặt đất bằng móng vuốt của chúng. Con cái cũng sử dụng các "vết xước" này, cũng như các dấu hiệu nước tiểu và phân. Dấu hiệu mùi hương của loại này cho phép một cá thể nhận thông tin về danh tính,

giới tính và tình trạng sinh sản của con hổ đang làm chủ. Con cái trong động dục sẽ báo hiệu sự sẵn có của chúng bằng cách đánh dấu mùi hương thường xuyên hơn và tăng tiếng kêu của chúng để thu hút bạn tình.



Phản ứng flehmen (vành râu) ở hổ Sumatra

Cả con đực và con cái đều thể hiện phản ứng flehmen (*), một cái nhăn mặt đặc trưng khi đánh hơi dấu vết nước tiểu nhưng phản ứng flehmen thường liên quan đến con đực phát hiện các dấu hiệu do hổ cái phát ra trong mùa động dục.

Giống như các loài Panthera khác, hổ có thể gầm lên, đặc biệt là trong các tình huống mà chúng đang hung hăng, trong mùa giao phối hoặc khi giết mồi. Có hai tiếng gầm khác nhau: tiếng gầm "thật" được tạo ra bằng bộ máy hyoid và buộc phải mở miệng khi nó dần dần đóng lại, và tiếng gầm kiểu "ho" ngắn hơn, thô hơn được tạo ra bằng miệng mở và răng lộ ra. Tiếng gầm "thật" có thể được nghe

thấy ở cách xa tới 3 km (1,9 dặm) và đôi khi được phát ra ba hoặc bốn lần liên tiếp.

Khi căng thẳng, hổ sẽ rên rỉ, một âm thanh tương tự như tiếng gầm nhưng trầm lắng hơn và được tạo ra khi miệng bị đóng một phần hoặc hoàn toàn. Có thể nghe thấy tiếng rên cách xa 400 m (1.300 ft). Tiếng khịt mũi mềm mại, tần số thấp, khịt tương tự như tiếng riu rít ở những con mèo được nghe trong những tình huống thân thiện. Các kiểu giao tiếp khác của hổ bao gồm tiếng càu nhàu, âm trầm, tiếng gầm gừ, tiếng rên rỉ, tiếng rít và tiếng gầm rống.

(*) **Chú thích:** Phản ứng flehmen là một hành vi mà qua đó một lợn lông hoặc môi trên con vật cong lên, ... trong một vài giây. Nó có thể được thực hiện ở một vị trí hay một cử chỉ quan tâm đặc biệt của con vật (ví dụ như nước tiểu hoặc phân). Flehmen xuất hiện ở một loạt động vật hữu nhũ bao gồm cả động vật móng guốc và họ mèo. Hành vi tạo điều kiện cho việc chuyển giao pheromone và mùi hơi khác vào cơ quan vomeronasal nằm phía trên vòm miệng thông qua một ống dẫn, thoát ra phía sau răng cửa con vật.

2) Hoạt động thường ngày của Hổ.

Khi không chịu sự xáo trộn của con người, hổ chủ yếu hoạt động ban ngày. Giống như các loài trong họ mèo khác, hổ có khả năng trèo cây nhưng chúng không quá khéo léo trong việc này, nên rất hiếm khi trèo; tuy nhiên có các trường hợp đặc biệt đã được ghi nhận lại như một con hổ đã cố gắng leo cây để săn khỉ. Chúng là một vận động viên bơi lội cừ khôi và thường tắm trong ao, hồ và sông để giữ mát trong cái nóng ban ngày. Các cá thể có thể vượt sông rộng tới 7 km (4,3 mi) và có thể bơi tới 29 km (18 mi) trong một ngày. Trong những năm 1980, một con hổ đã được quan sát thấy thường xuyên săn con mồi qua hồ nước sâu trong Công viên Quốc gia Ranthambhore.



Hổ rất thích nước và thường ngâm mình dưới nước để tránh nóng

VIDEO

- [Siberian Tiger Swimming](#)
- [Swimming with four baby tigers](#)
- [Tiger Cubs Swimming For The First Time | BBC Earth](#)

3) Mối quan hệ giữa các cá thể Hổ.

Mặc dù phần lớn tránh nhau, hổ không phải lúc nào cũng có lãnh thổ và mối quan hệ giữa các cá thể có thể phức tạp. Một con hổ trưởng thành thuộc cả hai giới tính đôi khi sẽ chia sẻ con mồi của mình với con hổ khác, ngay cả những cá thể có thể không liên quan đến chúng. George Schaller quan sát một con đực chia sẻ một con mồi với hai con cái và bốn con non. Không giống như sư tử đực, hổ đực cho phép con cái và đàn con ăn thịt trước khi con đực ăn cuối cùng; tất cả những cá thể liên quan nói chung dường như cư xử thân thiện, trái ngược với hành vi cạnh tranh được thể hiện bởi đàn của sư tử.



Thỉnh thoảng, hổ đực tham gia nuôi đàn con, thường là của chúng, nhưng điều này cực kỳ hiếm và không phải lúc nào cũng được hiểu rõ. Vào tháng 5 năm 2015, hổ Amur đã bị chụp ảnh bởi bầy ảnh trong Khu bảo tồn ở Sikhote-Alin. Các bức ảnh cho thấy một con hổ Amur đực đi ngang qua, theo sau là một con cái và ba con non trong khoảng hai phút. Ở Ranthambore, một con hổ đực đã nuôi nấng và bảo vệ hai con non mồ côi sau khi mẹ chúng chết vì bệnh. Đàn con vẫn được nó chăm sóc, nó cung cấp cho chúng thức ăn, bảo vệ chúng khỏi thiên địch và các con hổ khác, và rõ ràng cũng đã huấn luyện chúng.

Những con hổ đực thường không khoan dung với những con đực khác và khoan dung hơn với những con cái trong lãnh thổ của chúng. Tranh chấp lãnh thổ thường được giải quyết bằng cách hiển thị mối đe dọa chứ không phải là sự gây hấn hoàn toàn. Một số sự cố như vậy đã được quan sát trong đó con hổ cấp dưới mang lại thất bại bằng cách lẩn lung và để lộ bụng trong tư thế phục tùng. Một khi sự thống trị đã được thiết lập, một con đực có thể tha thứ cho những cá thể dưới quyền trong phạm vi của nó, miễn là chúng không sống ở khu vực quá gần. Tranh chấp gay gắt nhất có xu hướng xảy ra giữa hai con đực khi con cái đang động dục, và đôi khi dẫn đến cái chết của một trong những con đực.



Gia đình hổ đang sống và nô đùa.

Nước miếng của hổ có thể khử trùng nên hổ thường liếm những chỗ bị thương. Hổ rất thính với mùi máu, chúng tỏ ra phát cuồng khi chúng ngửi mùi của một hợp chất hữu cơ trong máu, so với những loài ăn thịt khác. Hổ tỏ ra hứng khởi nhất khi ngửi mùi hợp chất $\text{trans-4,5-epoxy-(E)-2-decenal}$, chúng còn hưng phấn hơn cả chó hoang châu Á và châu Phi, cũng như chó đồng cỏ Nam Mỹ. Hổ có sức bật rất tốt, chúng có thể nhảy cao 5 m và nhảy xa từ 9–10 m.

4) Chế độ ăn.



Một con hổ đang gặm xương thịt, hổ có kiểu ăn một bên hàm.

Trong tự nhiên, hổ chủ yếu săn những động vật có kích thước lớn và trung bình, chúng đặc biệt thích những động vật móng guốc nặng ít nhất 90 kg (200 lb) thậm chí là cả gấu nâu, tê giác. Chúng thường không có ảnh hưởng quá xấu đến quần thể con mồi. Nai, hươu đốm, hươu đầm lầy Ấn Độ, lợn rừng, bò tót, linh dương bò lam và cả trâu rừng lẫn trâu nhà là những con mồi của hổ ở Ấn Độ. Giống như nhiều loài săn mồi khác, hổ là loài săn mồi cơ hội và có thể ăn những con mồi nhỏ hơn nhiều, chẳng hạn như khỉ, công và các loài chim trên mặt đất khác, thỏ đồng, nhím và cá. Chúng cũng có thể săn bắt những động vật ăn thịt khác, bao gồm chó, báo hoa mai, trăn, gấu lợn và cá sấu. Mặc dù hầu như chỉ ăn thịt, hổ thỉnh thoảng sẽ ăn thực vật để lấy chất xơ như trái cây của cây vừng. Một con hổ trung bình có thể ăn tới 27 kg một ngày và có thể nhịn ăn khoảng 2 hoặc 3 ngày. Răng nanh của hổ, có thể dài tới 7,5 cm, dùng để gặm xương một cách dễ dàng.

Ở Siberia, các con mồi chính là nai Mãn Châu và lợn rừng (hai loài này chiếm gần 80% con mồi được hổ chọn), tiếp theo là hươu sao, nai sừng tấm, hoẵng Siberia và hươu xạ. Gấu đen châu Á và gấu nâu Ussuri cũng có thể trở thành con mồi của hổ, và chúng chiếm tới 40,7% khẩu phần ăn của hổ Siberia tùy thuộc vào điều kiện địa phương và quần thể gấu. Ở Sumatra, con mồi bao gồm nai, mang, lợn rừng, lợn vòi và đười ươi. Trong khi săn nai, con mồi chiếm tới 60% lượng thức ăn của chúng ở Ấn Độ, những con hổ đã giả tiếng kêu của những con nai đực để thu hút chúng.

Hổ thường không săn bắt voi châu Á và tê giác Ấn Độ nhưng đã có các sự cố được báo cáo. Thường xuyên hơn, đó là những con non dễ bị tổn thương hơn có thể bị hổ tấn công. Tuy nhiên, đôi khi tê giác trưởng thành thực tế đã trở thành nạn nhân của hổ, như đã được ghi nhận trong ít nhất ba sự cố riêng biệt. Hổ đã được báo cáo là tấn công và giết chết những con voi được thợ săn cưỡi trong khi săn hổ trong thế kỷ 19. Khi ở gần con người, hổ đôi khi cũng sẽ săn những loài vật nuôi trong nhà như gia súc, ngựa và lừa. Những con hổ già hoặc bị thương, không thể bắt được con mồi hoang dã, có thể trở thành những kẻ ăn thịt người; mô hình này đã tái diễn thường xuyên trên khắp Ấn Độ. Một ngoại lệ là ở Sundarbans, nơi những con hổ khỏe mạnh thường tấn công ngư dân và dân làng đi tìm kiếm lâm sản, con người từ đó tạo thành một phần nhỏ trong chế độ ăn của hổ.

Hổ là loài ăn khỏe nhất trong họ nhà mèo và cũng là loài động vật rất phàm ăn, chúng có nhu cầu tiêu thụ thức ăn hàng ngày rất lớn. Những ước tính cho thấy, trung bình mỗi năm, một con hổ cần săn được 50 con hươu hoặc lợn rừng để cung cấp đủ nguồn thực phẩm cho sự tồn tại của chúng. Trong đó một con hổ có kích thước trung bình có thể ăn tới 27 kg thịt mỗi bữa. Hổ Bengal có thể ăn tới khoảng 30 kg (66 lb) thịt một ngày. Mặc dù rất phàm ăn, khả năng nhịn đói của hổ khá tốt. Một con hổ có thể ăn tới 20–30 kg một ngày và có thể nhịn ăn khoảng vài ngày, ngoài ra một con hổ trưởng thành có thể đi lang thang tới hai tuần mà không

cần ăn, sau đó có thể tiêu thụ đến 34 kg (75 lb) thịt cùng một lúc. Trong điều kiện nuôi nhốt, hổ trưởng thành được cho ăn 3 đến 6 kg (6,6 đến 13,2 lb) thịt các loại như thịt lợn, thịt gà, thịt bò mỗi ngày (nhiều vườn thú cho hổ ăn 5 kg thịt một ngày, trong đó, có 4 kg thịt bò bắp, hoặc thăn và 1 kg sườn lợn, nếu hổ đến giai đoạn trưởng thành thì có thể cho ăn các loại đầu, chân, cánh gà). Mỗi ngày, một con hổ trưởng thành có thể ăn 10 kg thịt bò.

VIDEO

- [**‘Bảo mẫu’ của thú dữ**](#)
- [**Nghề chăm sóc chúa sơn lâm của chàng trai Sài Gòn**](#)
- [**Chăm sóc thú dữ tại Safari - Một ngày trải nghiệm | VTV4**](#)

5) Phương pháp săn mồi và chiến đấu của Hổ.



Một con hổ Siberia đang rượt vồ một con hươu

Trong tự nhiên, hổ là loài động vật thuộc nhóm động vật ăn thịt đầu bảng, với thân thể to lớn, tính hung hãn dữ tợn, bộ lông vằn vện, hàm răng khỏe, móng vuốt nguy hiểm, sức mạnh, bản lĩnh, tính kiên trì và tốc độ chạy khá tốt (cao nhất lên đến 65 km/h) nên hổ được mệnh danh là chúa sơn lâm và ít khi có kẻ thù tự

nhiên. Những con hổ được cho là chủ yếu là động vật săn mồi về đêm, nhưng ở những khu vực mà con người không hiện diện, những thiết bị điều khiển từ xa và bẫy camera đã ghi lại cảnh chúng săn mồi vào ban ngày. Hổ săn mồi theo kiểu rình và vồ, chế ngự con mồi của chúng từ mọi góc, thông thường từ những cuộc tập kích và bất ngờ cắn vào cổ, thông thường là để làm gãy cột sống hay khí quản của con mồi, hay làm tổn thương tĩnh mạch hoặc động mạch chủ. Là một con thú bơi lội giỏi, hổ có khả năng giết chết con mồi ngay cả khi chúng đang bơi. Một số con hổ thậm chí phục kích cả các con thuyền để bắt người hay cá của họ.

Hổ săn mồi thích nơi có lùm cây để ẩn nấp, tấn công bất ngờ, nhưng khi đùa giỡn, hành hạ con mồi thì nó tìm nơi đất trống. Khi săn mồi, hổ tiếp cận con mồi một cách rón rén, tận dụng những thân cây, bụi rậm, mỏm đá để ẩn mình và hiếm khi chúng rượt đuổi con mồi từ xa. Chúng di chuyển một cách cẩn trọng và nhẹ nhàng không gây ra tiếng động, ép sát thân xuống đất để con mồi khó phát hiện được. Khi áp sát con mồi thì hổ không chế con mồi từ mọi góc độ, trong đó có hai phương pháp chính là tấn công từ đằng sau và cắn vào cổ để làm gãy cột sống hoặc cắn vào khí quản của con mồi, hoặc làm tổn thương tĩnh mạch, động mạch cảnh.

Đối với những loài thú nhỏ, cân nặng chưa bằng một nửa trọng lượng cơ thể của con hổ, thì chúng giết con mồi bằng cách cắn vào gáy, chúng sẽ dùng răng nanh kẹp chặt đốt xương cổ, dùng sức mạnh của hàm bẻ gãy xương cổ, tách chúng ra khỏi tủy sống.



Hổ Bengal tấn công lợn rừng Ấn Độ ở vườn quốc gia Tadoba

Đối với những con mồi lớn hơn, chúng thường cắn vào cổ họng và sử dụng chân trước mạnh mẽ của chúng để giữ chặt con mồi, thường đồng thời vật lộn nó xuống đất. Hổ vẫn cắn chặt cổ con mồi cho đến khi mục tiêu của chúng chết vì bị nghẹt thở. Bằng phương pháp này, bò tót và trâu nước nặng hơn một tấn đã bị giết bởi những con hổ nặng chỉ bằng một phần sáu trọng lượng của chúng. Mặc dù hổ có thể giết chết những con trưởng thành khỏe mạnh, nhưng hổ thường chọn những con bê hoặc con non của những loài có kích thước rất lớn.

Những con mồi trưởng thành khỏe mạnh như bò tót, voi, tê giác có thể nguy hiểm cho hổ; vì sừng, chân và ngà dài, mạnh đều có khả năng gây tử vong cho hổ. Không có loài săn mồi nào lại thường xuyên tự mình bắt con mồi lớn như vậy. Tỷ lệ săn mồi thành công của hổ không cao, trung bình 20 lần đi săn mới được một lần thành công.

Sau khi giết chết con mồi, đôi khi hổ kéo mồi đi để che giấu nó trong lớp phủ thực vật, thường kéo nó bằng cách lấy miệng của chúng ngậm tại vị trí của vết cắn. Điều này cũng có thể đòi hỏi sức mạnh thể chất tuyệt vời. Trong một trường hợp, sau khi một con hổ giết chết một con bò tót trưởng thành, nó đã được quan sát để kéo xác con mồi khổng lồ trên một khoảng cách 12 m (39 ft), trong

khi 13 người đàn ông đã không thể di chuyển được cùng một con vật xấu số này sau đó.

VIDEO

- Hổ ‘yêu đương’ thế nào, Vì sao hổ dữ không ăn thịt con?

6) Thiên địch cạnh tranh.



Một bức tranh minh họa cảnh hổ bị đàn sói đỏ tấn công

Những con hổ thường thích ăn con mồi mà chúng tự bắt được, nhưng chúng cũng không bỏ qua việc ăn xác thối trong những lúc khan hiếm thức ăn và thậm chí có thể cướp con mồi từ những động vật ăn thịt lớn khác. Mặc dù các động vật ăn thịt thường tránh nhau, nhưng nếu một con mồi bị tranh chấp hoặc gặp phải đối thủ cạnh tranh nghiêm trọng, việc thể hiện sự gây hấn là phổ biến ở hổ. Nếu những điều này là không đủ, các xung đột có thể trở nên bạo lực; hổ có thể giết chết các đối thủ cạnh tranh như báo hoa mai, sói đỏ, linh cẩu vằn, chó sói, gấu, trăn và cá sấu. Hổ cũng có thể giết và ăn thịt các đối thủ này. Tấn công vào những kẻ săn mồi nhỏ hơn, chẳng hạn như lửng, linh miêu và cáo, gần như chắc chắn là vì mục đích săn mồi. Cá sấu, gấu và bầy sói đỏ có số lượng lớn có thể chiến thắng trong các cuộc xung đột với hổ và trong một số trường hợp thậm chí giết chúng.

Báo hoa mai thường tránh sự cạnh tranh với hổ bằng cách săn mồi vào những thời điểm khác nhau trong ngày và săn những con mồi khác nhau. Trong Công viên quốc gia Nagarhole của Ấn Độ, hầu hết các con mồi được báo lựa chọn là từ 30 đến 175 kg (66 đến 386 lb) so với sở thích con mồi nặng hơn 176 kg (388 lb) của những con hổ. Trọng lượng con mồi trung bình ở hai con mèo lớn tương ứng ở Ấn Độ là 37,6 kg (83 lb) so với 91,5 kg (202 lb). Với con mồi tương đối dồi dào, hổ và báo được nhìn thấy cùng tồn tại thành công mà không có sự loại trừ cạnh tranh hoặc phân cấp thống trị giữa các loài có thể phổ biến hơn đối với đồng cỏ châu Phi, nơi con báo tồn tại cùng với sư tử. Chó rừng vàng có thể là con mồi không thường xuyên khác của hổ. Những con hổ dường như cư trú ở những phần sâu của một khu rừng trong khi những kẻ săn mồi nhỏ hơn như báo và sói đỏ được đẩy lại gần rìa.

VIDEO

- [5 Loài Vật Nguy Hiểm Hạ Gục Hổ Dễ Dàng Trong Gang Tắc | Kính Lúp TV](#)

7) Hổ tấn công con người.



Họa phẩm về cảnh một con hổ đang vồ một nữ nạn nhân

1/. Cách hổ tấn công người.

Thông thường những con hổ cái khi chọn tấn công con người thường tập kích một cách lén lút nhất là khi con người đang cúi xuống làm việc hoặc khi đang cắt cỏ, nhưng có thể nó sẽ thôi ý định này khi một người đã đứng thẳng. Hổ thường tấn công bất ngờ nạn nhân từ phía bên hoặc từ phía sau hoặc là tiếp cận hướng gió hoặc nằm chờ đợi theo hướng gió. Nó sẽ tấn công người khi đơn độc, nó rất kiên nhẫn để chờ đợi rình rập và đeo đuổi dai dẳng. Thông thường hổ sẽ tấn công bất ngờ từ đằng sau, nếu con người bỏ chạy nó sẽ đuổi theo vồ, hổ luôn luôn có những cú vồ đầy chết chóc.

Khi con người chống lại và đối mặt, nó sẽ gầm và thủ thế, lấy đà chụp mồi, nếu nó đập đuôi bên phải, sẽ phóng về bên trái, và ngược lại, vồ thẳng thì đuôi duỗi thẳng. Khi hổ tấn công mục tiêu, chúng sẽ vọt tới vồ đối thủ hoặc vụt dậy tát mạnh bằng bàn chân trước, hổ sẽ thực hiện một cú tát, cú tát của hổ có thể hổ sẽ khiến cổ trâu, bò phải gãy, treo đi, hoặc làm vỡ sọ của một con gia súc, gãy lưng của một con gấu lười hay dễ dàng lấy mạng của một con sói lửa. Thường trước khi hổ tấn công, nó sẽ khom người xuống lấy tấn định phi tới, khi vồ hụt, chúng sẽ dừng ít giây chuẩn bị cho một cú vồ khác.

Khi giao đấu với người có mang theo vũ khí thì hổ luôn muốn đoạt vũ khí của người rồi mới dùng chân tát một cú chí mạng hay vồ đến cắn xé. Lúc muốn đoạt vũ khí, chúng sẽ giương vuốt và chồm lên, hổ thường tấn công theo kiểu lao lên không trung rồi phóng xuống chụp mồi, nên nó rất sợ có vật nhọn giương lên trời. Trong khi chiến đấu hổ còn có một tuyệt chiêu mà giới võ học gọi là thế trâu vàng với việc con hổ khi chiến đấu thường nằm ngửa, chống bốn chân lên trời để thế để lừa giết con mồi, nếu con người sơ ý nhảy vào tấn công là sẽ bị tấn công bằng một đòn chí mạng. Hổ còn táo tợn dám tấn công cả con người khi đang cười voi. Mặc dù con hổ thường tránh voi, nhưng nó có thể nhảy vọt và phốc lên lưng voi để tấn công người quản tượng cười trên lưng voi. Hổ còn là mãnh thú hoang

đã nguy hiểm nhất đối với các con vật khác cũng như với con người, một con hổ có thể tấn công, giết chết 3-4 người đang sức thanh niên như thường.

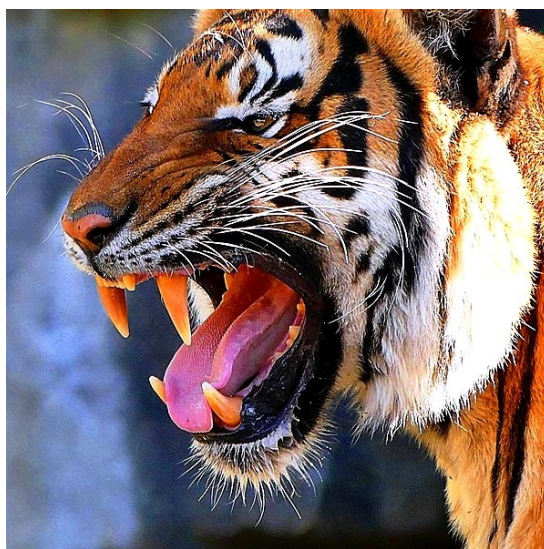
2/. Nguyên nhân hổ tấn công người.

Hổ vồ người hay hổ vồ chết người, hổ cắn chết người, hổ ăn thịt người là thuật ngữ chỉ những vụ hổ tấn công con người với nhiều nguyên nhân và các trường hợp khác nhau. Đây là một hình thức cực đoan và cực điểm của việc xung đột giữa con người và động vật hoang dã. Việc hổ tấn công người đã được ghi nhận từ lâu trong lịch sử đặc biệt là đối với các nước châu Á nơi phân bố của loài hổ. Nhiều sự kiện đã đi vào văn hóa dân gian của các nước như một nỗi ám ảnh khiếp đảm đến mức nhiều vùng miền có tục thờ hổ vì sợ bị hổ dữ làm hại. Ngày nay, nhiều vụ việc hổ tấn công con người do những sự cố, tai nạn xảy ra trong các vườn thú, rạp xiếc gây ra những vụ việc nổi cộm gây kinh hoàng trong dư luận. Do là loài động vật có bản tính hung dữ, hổ không thể bị thuần hóa mà chỉ có thể nuôi nhốt và huấn luyện.

Những thống kê cho thấy hổ là con vật tấn công và gây thiệt mạng cho loài người nhiều hơn bất kỳ loài mèo lớn nào khác. Người ta ước tính rằng ít nhất đã có 373.000 người bị thiệt mạng do hổ vồ từ giai đoạn năm 1800 đến năm 2009. Phần lớn các cuộc tấn công xảy ra ở Nam Á và Đông Nam Á, ở Đông Nam Á, các cuộc tấn công giảm dần sau khi đạt đỉnh trong thế kỷ XIX, nhưng các cuộc tấn công ở Nam Á vẫn ở mức cao, đặc biệt là ở Sundarbans, tại đây hàng năm các con hổ đã vồ và giết chết khoảng 50 đến 250 người. Chỉ tính riêng giữa năm 1876 và năm 1912, những con hổ giết chết 33.247 người ở Ấn Độ lúc này là thuộc địa của Anh. Các cuộc tấn công xảy ra do hổ bị kích động, vì hổ chắc chắn tấn công sau khi chúng bị thương trong khi chính chúng bị săn đuổi. Ngoài ra, các cuộc tấn công đôi khi có thể do con người vô tình kích động chúng, vì khi con người làm bất ngờ hổ hoặc vô tình xuất hiện giữa mẹ và con của chúng. Thỉnh thoảng hổ xem con người là con mồi. Những cuộc tấn công như vậy là phổ biến nhất ở

những khu vực có sự gia tăng dân số, khai thác gỗ và nuôi trồng đã gây áp lực lên môi trường sống của hổ và làm giảm con mồi hoang dã của chúng.

Hầu hết những con hổ ăn thịt người đều già, mất răng và không thể bắt được con mồi ưa thích của chúng. Ví dụ, con hổ cái Champawat, một con hổ được tìm thấy ở Nepal và sau đó là Ấn Độ, có hai chiếc răng nanh bị gãy. Nó chịu trách nhiệm cho khoảng 430 người chết, vụ tấn công được biết đến nhiều nhất bởi một động vật hoang dã, vào thời điểm nó bị bắn vào năm 1907 bởi thợ săn Jim Corbett. Theo Corbett, hổ tấn công con người là bình thường vào ban ngày, khi mọi người đang bận làm việc ngoài trời và không cảnh giác đề phòng. Những bài viết ban đầu của Corbett có xu hướng mô tả những con hổ ăn thịt người là hèn nhát vì chiến thuật phục kích của chúng. Hổ ăn thịt người là một vấn đề đặc biệt trong những thập kỷ gần đây ở Ấn Độ và Bangladesh, đặc biệt là ở Kumaon, Garhwal và vùng đầm lầy ngập mặn Sundarbans ở Bengal, nơi một số con hổ khỏe mạnh đã săn lùng con người.



Hổ Sumatra là phân loài hổ dữ có thể hình nhỏ nhất nhưng lại hung hăng và tích cực tấn công con người.

Do mất môi trường sống nhanh chóng do biến đổi khí hậu, các cuộc tấn công của hổ đã gia tăng ở Sundarbans. Khu vực Sundarbans có 129 người chết vì hổ từ năm 1969 đến 1971. Trong 10 năm trước thời kỳ đó, khoảng 100 vụ tấn

công mỗi năm ở Sundarbans, với mức cao khoảng 430 trong một số năm của thập niên 1960. Bất thường, trong một số năm ở Sundarbans, nhiều người bị hổ giết hơn là ngược lại. Năm 1972, sản lượng mật ong và sáp ong của Ấn Độ đã giảm 50% khi ít nhất 29 người thu thập các nguyên liệu này bị hổ ăn thịt. Vào năm 1986 tại Sundarbans, vì hổ hầu như luôn tấn công từ phía sau, mật nạ có mặt người được đeo sau gáy, theo lý thuyết rằng hổ thường không tấn công nếu bị con mồi nhìn thấy. Điều này làm giảm số lượng các cuộc tấn công chỉ tạm thời. Tất cả các phương tiện khác để ngăn chặn các cuộc tấn công, chẳng hạn như cung cấp thêm con mồi hoặc sử dụng người giả điện khí hóa, hoạt động kém hiệu quả.

Năm 2018, chính quyền Ấn Độ đã sử dụng nước hoa Obsession của Calvin Klein, có chứa xạ hương, để cố gắng thu hút và do đó bẫy một con hổ hoang dã, được gọi là 'T-1', trước đó đã tấn công và giết chết hơn một chục người. Cuối cùng, con hổ đã bị giết để tự vệ, sau khi vẫn hung hăng tấn công những người đang cố gắng trấn an nó. Ít nhất 27 người đã bị giết hoặc bị thương nặng bởi những con hổ bị nuôi nhốt ở Hoa Kỳ từ năm 1998 đến 2001. Trong một số trường hợp, thay vì săn mồi, hổ tấn công con người dường như là để bảo vệ lãnh thổ trong tự nhiên. Ít nhất trong một trường hợp, một con hổ cái với đàn con của nó đã giết chết tám người vào lãnh thổ của mình mà không hề ăn thịt họ.

8) Sinh sản và vòng đời của Hổ.

Hổ là loài độc cư, chỉ đến thời kỳ giao phối chúng mới đến sống cùng nhau. Thông thường những hổ đực có tính trăng hoa, còn các con hổ cái thì lại khá chung tình nhưng rất kén chọn trong việc lựa chọn bạn tình. Độ tuổi phát dục của loài hổ tương đối giống nhau. Hổ cái khoảng 3 tuổi rưỡi, còn hổ đực thì muộn hơn. Thời kỳ động dục của hổ diễn ra từ tháng 11 đến tháng 2 năm sau. Trong thời gian này, tiếng gầm của hổ rất vang, có thể đạt đến 2 km, xa hơn bình thường gấp nhiều lần để có thể quyến rũ bạn tình. Một con hổ 3 tuổi có thể giao phối và

sinh sản, hỏ cái mang thai khoảng 102-106 ngày. Mỗi lứa sinh khoảng từ 2-4 con, hỏ con mới sinh nặng từ 780 đến 1.600 g (1,72 đến 3,53 lb).

Khả năng tử vong của hỏ con khi chào đời tương đối cao, khi sinh hỏ con không thể nhìn. Chúng mở mắt khi được sáu đến 14 ngày tuổi. Răng sữa của chúng đột phá ở tuổi khoảng hai tuần. Chúng bắt đầu ăn thịt ở tuổi tám tuần. Vào khoảng thời gian này, con cái thường chuyển chúng sang một nơi mới. Chúng có thể thực hiện các cuộc đi săn ngắn với mẹ của chúng, mặc dù chúng không đi với con cái khi nó đi lang thang cho đến khi chúng lớn lên. Giới khoa học tin rằng những đốm trắng ở mặt sau của tai hỏ là dấu hiệu chỉ dẫn để hỏ con có thể bám theo mẹ. Con cái cho con bú trong năm đến sáu tháng. Trong khoảng thời gian chúng được cai sữa, chúng bắt đầu đi cùng mẹ trên những chuyến đi trong lãnh thổ và được dạy cách săn mồi.

Một con non chiếm ưu thế xuất hiện ở hầu hết các lứa, thường là con đực. Đàn con chiếm ưu thế hơn so với anh chị em của nó và dẫn đầu trong trò chơi của chúng, cuối cùng rời khỏi mẹ và trở nên độc lập sớm hơn. Các con hỏ con bắt đầu tự săn mồi sớm nhất ở tuổi 11 tháng và trở nên độc lập vào khoảng 18 đến 20 tháng tuổi. Chúng tách khỏi mẹ khi được hai đến hai tuổi rưỡi, nhưng vẫn tiếp tục phát triển cho đến năm tuổi. Con cái đạt đến độ chín về tình dục ở ba đến bốn năm, trong khi con đực ở bốn đến năm tuổi. Những con hỏ đực lang thang không liên quan thường giết chết đàn con để khiến con cái dễ tiếp nhận, vì hỏ cái có thể sinh ra một lứa khác trong vòng năm tháng nếu những con của lứa trước bị mất. Tỷ lệ tử vong của hỏ con là khoảng 50% trong hai năm đầu. Rất ít loài săn mồi khác dám tấn công đàn hỏ con do sự tận tâm và hung dữ của hỏ mẹ. Ngoài con người và những con hỏ khác, nguyên nhân phổ biến gây tử vong của đàn con là chết đói, đóng băng và những tai nạn.



Hổ cái có vóc dáng nhỏ hơn hổ đực nhưng đánh đá hơn, hổ đực to lớn nhưng điềm tĩnh hơn và thường tỏ ra dịu dàng với con cái trong thời kỳ trăng mật.

Quá trình làm quen và cặp đôi của hổ phức tạp và lâu. Trong suốt mấy tháng rông, những con hổ đực phải lang thang khắp nơi để tìm cho được người bạn tình. Một hổ cái có thể có đến 4-5 hổ đực theo đuổi, do đó trong tự nhiên thường xảy ra những trận huyết chiến giữa những con hổ đực là đối thủ cạnh tranh giành hổ cái và con hổ nào thực sự đủ mạnh để chiến thắng các đối thủ cạnh tranh mới giành quyền giao phối với con cái, nhiều con hổ đực có thể bị thương nặng hoặc tử vong. Đây chỉ là một phần của cuộc chiến vì kẻ chiến thắng vẫn có thể bị từ chối bằng những phản ứng rất dữ dội từ con hổ cái vì chưa ưng ý. Để chiêu lòng hổ cái, những con hổ đực còn phải săn mồi đem về cho con hổ cái ăn. Khi hai con hổ gặp nhau, rồi lại tách ra. Nếu hổ cái vẫn ăn uống, vui đùa, không có biểu hiện gì xảy ra, thì coi như nó không thích con hổ đực đó, còn nếu nó ngán ngơ, làm li, thậm chí bỏ ăn, thì đó là biểu hiện sự quyến luyến con hổ đực còn khi hổ cái lên con động dục, thì hổ đực cũng sẽ cảm thấy rất bức xúc, chúng gầm gừ dữ dội, đi lại loanh quanh và thò hẳn dương vật hổ ra ngoài.

Các con hổ cái khi động dục thường phát ra tiếng kêu hưng phấn, chủ động tiếp cận hổ đực. Các cặp tình nhân hổ cũng không bao giờ vội vàng. Trước khi làm tình, hổ đực và hổ cái bao giờ cũng có thói quen ngửi mùi của nhau, chúng phì phò gạ gẫm nhau. Sau khi hổ cái dụi má, cọ mông vào bạn tình, khi cơn động dục diễn ra thì con hổ cái đi tiểu bắn ra một thứ nước trắng đục như nước vo gạo và ngồi úp bụng xuống. Sau đó, hổ đực mới từ từ đi ra phía sau hổ cái và cuộc làm tình bắt đầu, hổ đực phi lên lưng, ngoạm vào gáy, co chân và giao phối. Hổ cái thường có thói quen phát ra tiếng kêu hưng phấn và kích động trong khi đang ân ái với bất cứ chú hổ đực nào. Còn hổ đực lại có thói quen cắn nhẹ vào phần đầu và gáy của hổ cái, sau đó dù con hổ đực dũng mãnh nhất cũng ngay lập tức phải thối lui sau khi lần giao phối kết thúc vì con hổ cái rất dữ dằn.

Thông thường thì các cặp hổ thường làm tình với nhau vào buổi sáng sớm trong lành và yên tĩnh. Mỗi ngày, chúng gặp khoảng 2-3 lần, mỗi lần cách nhau khoảng 15 phút, cuộc tình giữa một cặp hổ kéo dài trong khoảng 3-5 ngày, cuộc giao phối giữa một cặp hổ kéo dài không quá một phút. Tổng cộng, mỗi ngày, 24 giờ, chúng quan hệ khoảng 30 lần trong 2 tiếng chúng chỉ quan hệ được với nhau 5-7 lần. Có thể thấy, loài hổ chưa bao giờ là loài vật mạnh mẽ trong chuyện sinh lý chúng chỉ giỏi nhanh sắc vuốt nhọn, không hề có thể mạnh trong quan hệ và trên phương diện này chúng thua xa sư tử.

Sau thời gian này, nếu hổ cái có biểu hiện gầm ghè đuổi con hổ đực đi thì có nghĩa là nó đã đậu thai và có mang. Hổ cái 1-2 năm mới sinh nở một lần, mỗi lần mang thai kéo dài 105 ngày, mỗi lần mang thai từ 1-5 hổ con, thông thường thì chỉ có hai con. Hổ mẹ chịu trách nhiệm nuôi nấng hổ con cho đến khi hổ con trưởng thành, thông thường khoảng thời gian này là 3 năm. Hổ đực sau cuộc tình thường trở về với lãnh địa của mình và tìm kiếm một con hổ cái mới.

Cũng có trường hợp người ta thấy hổ đực cùng vợ và các con sống cùng nhau thành một gia đình hổ. Tuy nhiên, trường hợp này rất hiếm. Hổ thông thường

chỉ sống khoảng từ 10-15 năm trong môi trường hoang dã. Trong điều kiện nuôi nhốt, chúng có thể sống đến 20 năm. Con hổ bị nuôi nhốt sống thọ nhất được ghi nhận là 26 năm.

5. Hủy diệt Hổ và Bảo tồn Hổ.

1) Săn Hổ.



Săn hổ trên lưng voi ở Ấn Độ, 1808

Săn hổ hay săn bắt hổ là việc bắt giữ hay giết hại hổ. Ngày nay, với các quy định pháp luật về bảo vệ loài hổ thì phạm trù này còn được mở rộng ra với các hành vi như nuôi nhốt, tàng trữ, vận chuyển, giết mổ trái phép để lấy các sản phẩm từ hổ. Mặc dù trong môi trường tự nhiên hổ là động vật ăn thịt đầu bảng và không có nhiều kẻ thù dám đe dọa đến sinh mạng, nhưng con người là mối đe dọa nghiêm trọng nhất đối với sự tồn vong của con hổ bởi việc săn bắt bất hợp pháp. Hổ Bengal là phân loài phổ biến nhất của con hổ, chiếm khoảng 80% toàn

bộ dân số hổ, và được tìm thấy ở Bangladesh, Bhutan, Myanmar, Nepal, Ấn Độ và đã bị săn bắt trong nhiều thế kỷ.



Cảnh săn hổ ở Mãn Châu

Tục săn hổ đã có từ lâu trong lịch sử và con hổ là một động vật phổ biến của những trò chơi chết chóc, chúng đã bị săn bắt để thể hiện uy danh, sức mạnh của con người cũng như những danh hiệu đạt được khi săn được hổ. Trong lịch sử, hổ đã bị săn bắt bằng các hình thức khác nhau như chuyển hành trình (đi bộ), trên lưng ngựa, và phổ biến nhất là trên lưng voi. Ngày nay, nạn săn bắt trộm vẫn tiếp tục lộng hành ngay cả sau khi việc săn bắn hổ đã trở thành hành vi bất hợp pháp và loài hổ đã được pháp luật bảo vệ. Điều này đã dẫn đến nguy cơ tuyệt chủng cho loài hổ trên khắp thế giới. So với sư tử thì hổ được coi là khó khăn hơn khi săn bắn vì thói quen sinh sống trong rừng rậm, các bụi cây rậm rạp và ít khi gầm rú ồn ào để khẳng định sự hiện diện của mình như sư tử.



Sự xuất hiện của loài chim Đỗng quyên là dấu hiệu cảnh báo rằng có hổ hiện diện ở quanh.

(Đỗng quyên là loài chim cu, đi theo hổ để ăn thức ăn thừa của hổ)

Những con hổ hoang dã là một trong những loài bị đe dọa nhất trên hành tinh. Các yếu tố chính đe dọa sự tồn tại của những con hổ chính là con người để phục vụ cho nhu cầu, do niềm tin tín ngưỡng, thực hành nghi lễ và sự gia tăng dân số của con người cộng với va chạm giữa con người và khu vực sinh sống của hổ, mặc dù quần thể hổ chủ yếu bị ảnh hưởng bởi suy thoái môi trường sống và giảm mật độ con mồi. Hổ thường bị săn bắt để lấy da, xương, hay các bộ phận khác. Nạn săn bắt, buôn bán hổ khiến số lượng loài động vật quý hiếm này giảm 95% so với đầu thế kỷ XX.



Một loại bẫy hổ

Ngày nay trên thế giới chỉ còn khoảng 5.000 - 7.000 cá thể hổ hoang dã, trong đó có khoảng 200 con ở Việt Nam và 1.500 con ở Ấn Độ. Loài hổ đã được đưa vào danh sách các loài đang gặp nguy hiểm. Tổ chức động vật hoang dã Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên (WWF) ước tính chỉ còn 3.200 con hổ sống trong môi trường hoang dã trên toàn thế giới, riêng tại Việt Nam chỉ còn 30 con. Năm 2010, số lượng hổ ở Việt Nam chỉ còn vỏn vẹn 30 con và toàn khu vực sông Mê Kông chỉ còn khoảng 350 con hổ. Cả thế giới chỉ còn 3500 con hổ. Đối với Việt Nam năm 2010 cũng có thể là năm cuối cùng của hổ. Năm 2022, theo các dự đoán của Quỹ Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (WWF) hổ sẽ biến mất ở vùng sông Mê Kông.

VIDEO

- [VUA SĂN CỌP](#)
- [Một mình truy sát cọp chúa thành tinh giữa rừng già](#)
- [Cọp Khổng Lồ và mối thù phải trả với thợ săn U Minh Hạ](#)
- [Kỳ nhân dả CỌP giữa đại ngàn Tây Bắc: Săn hơn 50 con cọp](#)

2) Hổ và Đông Y.



VIDEO: [What's Driving Tigers Toward Extinction? | National Geographic](#)
[Battling India's Illegal Tiger Trade | National Geographic](#)

Nhiều người Trung Quốc vẫn luôn tin rằng nhiều bộ phận của con hổ có tác dụng trong y học, bao gồm các tác dụng giảm đau. Đặc biệt quan niệm cho rằng hổ là động vật mạnh mẽ bậc nhất núi rừng nên khả năng tình dục của chúng là rất tốt và thể hiện qua pín hổ sẽ giúp cho người đàn ông tăng cường sinh lực, bổ thận tráng dương theo niềm tin ăn gì bổ nấy. Không có bất cứ một bằng chứng khoa học nào chứng minh điều này.



Rượu cao hổ cốt được bày bán ở Miến Điện

Việc sử dụng các bộ phận của hổ trong y học đã bị cấm ở Trung Quốc, và chính phủ đã liệt một số tội liên quan đến việc săn trộm hổ vào loại có thể bị xử tử hình. Hơn nữa, tất cả việc buôn bán các bộ phận của hổ đều là trái phép dưới công ước về việc buôn bán quốc tế các loài động thực vật hoang dã và việc bán trong nước cũng đã bị cấm ở Trung Quốc năm 1993. Cho đến nay, vẫn tồn tại những trại chăn nuôi hổ để thu lợi nhuận. Ước tính rằng có khoảng từ 5.000 đến 10.000 con được thuần hoá một phần và đang được nuôi nhốt trong các trại hổ hiện nay.

3) Bảo tồn Hổ.

Số lượng hổ ở các quốc gia (2016)^[29]

Quốc gia	Ước tính
 Bangladesh	106
 Bhutan	103
 Campuchia	0
 Trung Quốc	>7
 Ấn Độ	2,226
 Indonesia	371
 Lào	2
 Malaysia	250
 Myanmar	không rõ
 Nepal	198
 Nga	433
 Thái Lan	189
 Việt Nam	<5
Tổng cộng	3,890

Ngày nay, cả thế giới đã dành riêng một ngày để kỷ niệm về loài hổ đó là Ngày quốc tế về bảo tồn hổ (nhằm ngày 29 tháng 7 hàng năm) lần đầu tiên, ngày này đã diễn ra tại Việt Nam vào năm 2011, tại công viên Thống Nhất diễn ra mít tinh và hội thảo về tăng cường công tác bảo tồn hổ nhân Ngày quốc tế về Bảo tồn hổ nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với vấn đề bảo tồn loài hổ.

1/. Khu bảo tồn.

Vào những năm 1990, một cách tiếp cận mới về bảo tồn hổ đã được phát triển. Tổng cộng có 143 đơn vị bảo tồn hổ TCU đã được xác định và ưu tiên dựa trên kích thước và tính toàn vẹn của môi trường sống, áp lực săn trộm và tình trạng dân số. Chúng có kích thước từ 33 đến 155.829 km² (13 đến 60.166 dặm vuông).

Năm 2016, một ước tính về quần thể hổ hoang dã toàn cầu với khoảng 3.890 cá thể (năm 2011 là 3.200 cá thể) đã được trình bày trong Hội nghị Bộ trưởng Châu Á lần thứ ba về Bảo tồn hổ. WWF sau đó tuyên bố rằng số lượng hổ hoang dã trên thế giới đã tăng lần đầu tiên trong một thế kỷ.

Các mối đe dọa chính đối với hổ bao gồm phá hủy môi trường sống, phân mảnh môi trường sống và săn trộm lông và các bộ phận cơ thể, đồng thời đã làm giảm đáng kể quần thể hổ trong tự nhiên. Ở Ấn Độ, chỉ có 11% môi trường sống của hổ lịch sử còn lại do sự phân mảnh môi trường sống. Nhu cầu về các bộ phận của hổ để sử dụng trong y học cổ truyền Trung Quốc cũng được coi là mối đe dọa chính đối với quần thể hổ.



Một con hổ cái ở khu bảo tồn hổ Tadora Andhari

Ấn Độ là nơi có quần thể hổ hoang dã lớn nhất thế giới. Một cuộc điều tra năm 2014 ước tính quần thể có 2.226 con, tăng 30% kể từ năm 2011. Năm 1973, Dự án Hổ của Ấn Độ, do cố thủ tướng Indira Gandhi khởi xướng, đã thành lập nhiều khu bảo tồn hổ. Dự án được cho là đã tăng gấp ba số lượng hổ hoang dã từ khoảng 1.200 vào năm 1973 đến hơn 3.500 vào những năm 1990, nhưng một cuộc điều tra dân số năm 2007 cho thấy số lượng đã giảm xuống còn khoảng 1.400 con hổ vì bị săn trộm. Sau báo cáo, chính phủ Ấn Độ đã cam kết 153 triệu đô la cho sáng kiến này, thiết lập các biện pháp chống săn trộm, hứa sẽ tài trợ cho 200.000 dân làng để giảm tương tác giữa người và hổ, và thiết lập tám khu bảo tồn hổ mới. Ấn Độ cũng du nhập hổ vào Khu bảo tồn hổ Sariska và đến năm 2009, người ta cho rằng nạn săn trộm đã bị ngăn ngừa hiệu quả tại Công viên quốc gia Ranthambore.

Nga vào những năm 1940, hổ Siberia đang trên bờ vực tuyệt chủng với chỉ khoảng 40 cá thể còn lại trong tự nhiên. Do đó, các biện pháp kiểm soát chống săn trộm đã được Liên Xô áp dụng và một mạng lưới các khu vực được bảo vệ (zapovedniks) đã được thiết lập, dẫn đến quần thể tăng lên hàng trăm con. Việc săn trộm một lần nữa trở thành một vấn đề vào những năm 1990, khi nền kinh tế Nga sụp đổ. Vào năm 2005, người ta đã nghĩ rằng có khoảng 360 con hổ ở Nga, mặc dù chúng có rất ít sự đa dạng di truyền. Tuy nhiên, trong một thập kỷ sau đó, điều tra dân số về hổ Siberia được ước tính từ 480 đến 540 cá thể.

Trung Quốc trước đó đã từ chối phong trào bảo vệ môi trường do phương Tây lãnh đạo, nhưng đã thay đổi lập trường vào những năm 1980 và trở thành một thành viên của hiệp ước CITES. Đến năm 1993, nước này đã cấm buôn bán các bộ phận của hổ và điều này đã làm giảm việc sử dụng xương hổ trong y học cổ truyền Trung Quốc. Người dân Tây Tạng buôn bán da hổ cũng là một mối đe dọa đối với hổ. Những chiếc áo lót được sử dụng trong quần áo, áo chuba làm bằng da hổ được mặc như thời trang. Vào năm 2006, Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14

đã bị thuyết phục để đưa ra vấn đề. Kể từ đó, đã có một sự thay đổi về thái độ, với một số người Tây Tạng công khai đốt chubas của họ.

Indonesia từ năm 1994 đã giải quyết cuộc khủng hoảng tiềm tàng mà hổ phải đối mặt ở Sumatra. Dự án hổ Sumatra (STP) được khởi xướng vào tháng 6 năm 1995 tại và xung quanh Vườn quốc gia Way Kambas để đảm bảo khả năng tồn tại lâu dài của hổ Sumatra hoang dã và tích lũy dữ liệu về đặc điểm lịch sử của hổ trong việc quản lý các quần thể hoang dã. Đến tháng 8 năm 1999, các đội của STP đã đánh giá 52 địa điểm sinh sống của loài hổ tiềm năng ở tỉnh Lampung, trong đó chỉ có 15 khu vực này còn nguyên vẹn để bảo tồn hổ. Trong khuôn khổ của STP, một chương trình bảo tồn dựa vào cộng đồng đã được thực hiện để ghi lại dân số con người trong vườn quốc gia nhằm cho phép các cơ quan bảo tồn giải quyết xung đột giữa người và hổ.

Myanmar đã thành lập khu bảo tồn hổ lớn nhất thế giới, Thung lũng Hukaung 21.756 km² (8.400 dặm vuông).

2/. Nuôi nhốt.



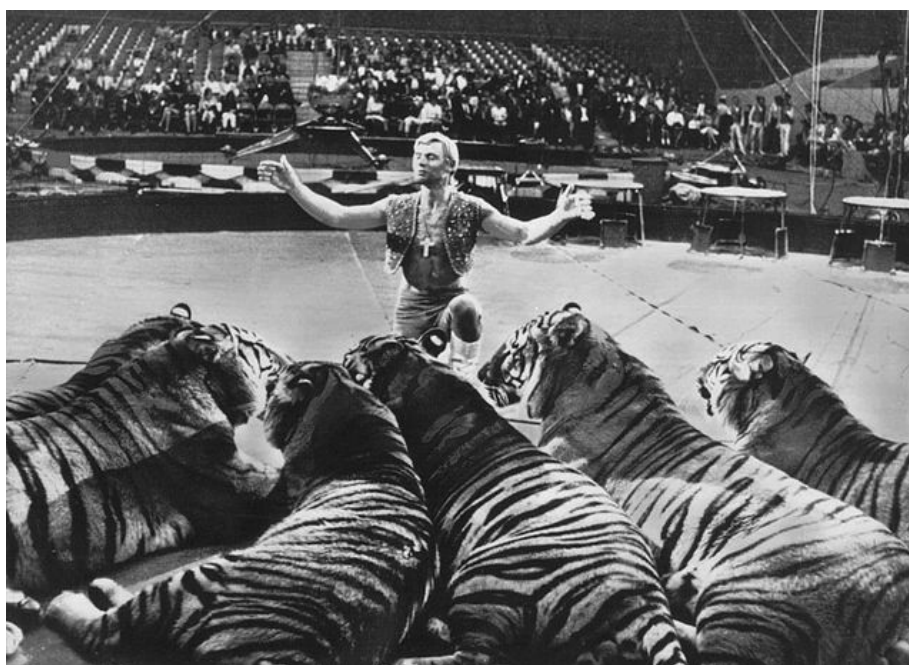
Hổ đang nuôi nhốt ở Việt Nam

VIDEO

- [Trại nuôi hổ tư nhân Thọ Xuân](#)
- [Bảo Tồn Các Loài Hổ - Thế Giới Động Vật](#)
- [Tham quan trại bảo tồn hổ tại miền Bắc Việt Nam](#)

- [Protecting the Siberian Tiger's Last Home | Short Film](#)

3/. Nuôi nhốt và thuần hóa.



Huấn luyện viên động vật Gunther Gebel-Williams với một số con hổ đã được huấn luyện

Vào thời La Mã cổ đại, những con hổ được nuôi nhốt để được trưng bày, huấn luyện và diễu hành, và thường bị khiêu khích để chiến đấu với con người và những con thú kỳ lạ khác. Từ thế kỷ 17, hổ, là loài quý hiếm và hung dữ, đã được tìm kiếm để giữ tại các lâu đài châu Âu như là biểu tượng cho sức mạnh của chủ nhân. Những con hổ trở thành trung tâm của vườn thú và triển lãm xiếc vào thế kỷ 18: một con hổ có thể có giá lên tới 4.000 franc ở Pháp (để so sánh, một giáo

sư của Beaux-Arts tại Lyon chỉ kiếm được 3.000 franc mỗi năm), hoặc lên tới 3.500 đô la ở Hoa Kỳ, nơi một con sư tử có giá không quá 1.000 đô la.

Trung Quốc (2007) có hơn 4.000 con hổ bị giam cầm, trong đó 3.000 con được giữ bởi khoảng hai mươi cơ sở lớn, phần còn lại được giữ bởi khoảng 200 cơ sở nhỏ hơn. Hoa Kỳ (2011) có 2.884 con hổ trong 468 cơ sở. 19 tiểu bang đã cấm các sở hữu tư nhân đối với hổ, 15 bang yêu cầu phải có giấy phép và 16 tiểu bang không có quy định. Tổ tiên di truyền của 105 con hổ bị giam cầm từ mười bốn quốc gia và khu vực cho thấy rằng 49 cá thể thuộc về năm phân loài; 52 cá thể có nguồn gốc phân loài hỗn hợp. Như vậy, "nhiều con hổ Siberia trong các sở thú ngày nay thực sự là kết quả của việc lai với hổ Bengal."

Kế hoạch sinh tồn của loài hổ đã lên án việc nhân giống hổ trắng, cho rằng chúng có nguồn gốc hỗn hợp và dòng dõi không xác định. Các gen chịu trách nhiệm cho màu trắng được đại diện bởi 0,001% quần thể. Sự tăng trưởng không cân xứng về số lượng hổ trắng chỉ ra sự cận huyết giữa các cá thể lặn đồng hợp tử. Điều này sẽ dẫn đến trầm cảm cận huyết và mất khả năng biến đổi gen.

VIDEO

- [**RUSSIAN CIRCUS**](#)
- [**Susan Lacey - 29 Festival de Circo de Monte Carlo**](#)
- [**Ringling Brother's Big Cats \(Tigers and Lions\) show**](#)
- [**Carmen Zander - The Queen of Tigers - 42nd International Circus Festival of Monte-Carlo 2018**](#)
- [**There's A Tiger In My Garden!**](#)
- [**Living With Tigers: Family Share Home With Pet Tigers**](#)
- [**Kanchanaburi Tiger Temple**](#)
- [**Tiger Temple \(Official\) - Out to Play**](#)

- [Phuot TV | Chùa cọp ở Kanchanaburi \(Tiger temple in Thailand\)](#)

4) Dự án tái du nhập.



Một con hổ Hoa Nam được thả trở lại thiên nhiên đang săn Linh dương mặt trắng.

Năm 1978, nhà bảo tồn người Ấn Độ Billy Arjan Singh đã cố gắng thả một con hổ vào Công viên Quốc gia Dudhwa; đây là con hổ cái được nuôi nhốt tên Tara. Ngay sau khi con hổ được phóng thích, nhiều người đã bị giết và ăn thịt bởi một con hổ sau đó bị bắn. Các quan chức chính phủ tuyên bố đó là Tara, mặc dù Singh đã tranh luận điều này. Tranh cãi thêm đã nổ ra với việc phát hiện ra Tara là một phần của hổ Siberia.

Tổ chức Save China Tigerers đã cố gắng tái tạo những con hổ Hoa Nam, với một chương trình nhân giống và huấn luyện tại một khu bảo tồn Nam Phi được gọi là Khu bảo tồn Thung lũng Lão hổ (LVR) và cuối cùng giới thiệu chúng trở lại vùng hoang dã của Trung Quốc.

Một dự án xây dựng lại trong tương lai đã được đề xuất cho những con hổ Siberia được thiết lập lại cho công viên Pleistocene phía bắc nước Nga. Những

con hổ Siberia được gửi đến Iran cho một dự án nuôi nhốt ở Tehran được thiết lập để tái tạo và giới thiệu lại cho bán đảo Miankaleh, để thay thế những con hổ Ba Tư đã tuyệt chủng.

Phần 2

Hình tượng văn hóa của hổ

[Khoa học xã hội]

Trong văn hóa đại chúng, hình tượng con hổ hay Chúa Sơn Lâm đã xuất hiện từ lâu đời và gắn bó với lịch sử của loài người. Hổ và phẩm chất của hổ là nguồn say mê của nhân loại từ thời cổ đại, và chúng thường được nhìn thấy như những họa tiết văn hóa và truyền thông quan trọng. Trong nhiều nền văn hóa khác nhau của thế giới, hình ảnh con hổ gợi lên những liên tưởng về sức mạnh, sự oai linh, vẻ đẹp rực rỡ nhưng đầy bí hiểm, đó là sự uyển chuyển của cơ thể vằn vện cùng tính hung hãn sẵn mỗi hàng đầu. Hổ là một biểu tượng của đẳng cấp chiến binh cũng như toát lên vẻ đẹp hùng vĩ và sức mạnh. Từ đó hổ được người ta tôn lên vị trí Chúa tể của rừng núi và coi hổ là con vật linh thiêng.

Trong thời hiện đại, hình tượng con hổ đã trở nên ngộ nghĩnh, đáng yêu hơn rất nhiều so với hình ảnh của một loài ác thú trước đó, nhằm đề cao ý thức bảo vệ, bảo tồn loài hổ khi loài này đã trở thành một động vật quý hiếm và có nguy cơ bị tuyệt chủng. Một cuộc thăm dò dư luận của kênh truyền hình Animal Planet cho kết quả hổ là con vật được yêu thích nhất trên thế giới với kết quả điều tra đối với hơn 50.000 người xem đến từ 73 quốc gia, theo kết quả bỏ phiếu thì hổ nhận được 21% số phiếu bầu và đứng hạng nhất, tiếp theo là chó với số phiếu sát sao 20%, cá heo đạt 13%, ngựa đạt 10%, sư tử chỉ đạt 9%, rắn được 8%, tiếp theo là voi, tinh tinh, đười ươi và cá voi.

1. Hổ với nghệ thuật.

1) Hổ và tem thư Việt.



Tết Nhâm Dần - 2022



Bưu chính Việt Nam phát hành bộ tem "Tranh Ngũ Hổ (Hàng Trống - Hà Nội)" vào ngày 25-11-1971

Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam phát hành bộ tem “Tết Nhâm Dần - 2022”, khai thác hình ảnh hổ từ tranh dân gian truyền thống kết hợp với những nét đặc trưng của văn hóa Tết Việt. Tiêu chí khi thiết kế bộ tem là mang đến thông

điệp về sự ấm no, hạnh phúc trong dịp Tết cổ truyền của Việt Nam. Màu sắc và họa tiết của tem đảm bảo sự vui tươi, phấn khởi. Bộ tem này đã nhận được sự đánh giá rất cao của giới sưu tập tem cũng như người chơi tem trên cả nước.

Thông thường, trên tranh Hàng Trống, hình ảnh hổ thường rất dữ dằn, tượng trưng cho các vị thần trấn giữ ma quỷ. Hổ trong tranh dân gian khá già nua. Còn trong bộ tem “Tết Nhâm Dần”, hình thái của hổ rất trẻ trung mà vẫn giữ được những nét đặc trưng của hổ truyền thống.

2) Hổ và tranh - logo.

Tranh Ngũ Hổ của phố Hàng Trống (Hà Nội) ngày xưa không chỉ là một tác phẩm hội họa, tranh Ngũ Hổ còn ẩn chứa nhiều thông điệp của nền văn hóa cổ phương Đông.



Tranh Ngũ hổ - một hiện vật của Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam

Không bày trên bàn thờ gia tiên như những bức tranh ngũ quả, tranh Ngũ Hổ thường treo ở bàn thờ dành riêng cho “Ông Ba mươi”, dưới bàn thờ thần thánh hoặc thờ Phật. Theo các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian, tục thờ hổ bắt nguồn từ một cuộc sống nguyên thủy, khi con người còn sống trong điều kiện săn bắt, hái lượm hoặc giai đoạn đầu của cuộc sống nông nghiệp, hổ chính là sức mạnh thiên nhiên gần gũi và là tai họa đối với con người. Do đó, con người thờ hổ.

Tranh Ngũ Hổ Hàng Trống có kích cỡ 0,55m x 0,75m. Tranh vẽ năm con hổ được bố cục đông đầy, cân đối trên mặt giấy. Mỗi con một dáng vẻ: con thì đứng, con thì ngồi, con cưỡi mây lướt gió... Từ những dáng hổ ngồi, hổ đứng, hổ cưỡi mây đến những ánh mắt, chòm râu, vẻ mặt, cùng khí thế toàn thân đều toát lên sức sống mãnh liệt của loài “chúa sơn lâm”. Đây là loại tranh khắc gỗ in trên giấy. Nhưng cách thức của dòng tranh Hàng Trống là chỉ in bản nét rồi dùng bút lông tô màu. Để thổi hồn cho bức tranh, các nghệ nhân đặc biệt chú ý phối màu khi vẽ tranh ngũ hổ. Màu sắc trong tranh cũng phải lộng lẫy, uy linh, giống với những bức tranh khác của dòng tranh Hàng Trống, Ngũ Hổ được tạo bởi bản in những nét màu đen, sau đó người thợ sẽ dùng bút lông để tô màu.

Năm con hổ với những màu sắc khu biệt, rõ ràng nhưng lại rất uyển chuyển. Trong quá trình tô màu, các nghệ nhân đã vờn chuyển màu, tạo độ đậm, nhạt, sáng, tối khác nhau. Nên các nhân vật trong tranh không còn là mảng bẹt như cách thể hiện của các dòng tranh đương thời. Với bút pháp diễn tả ấy, các nhân vật đã “nổi khối”. Đồng thời với việc vờn chuyển diễn tả khối này, các nghệ nhân còn đi sâu vào việc phát huy khả năng diễn tả của nét. Cùng với những nét được khắc in qua bản gỗ, khi cần nhấn, đẩy các chi tiết, các nghệ nhân Hàng Trống không ngần ngại dùng bút để nẩy, tia. Với cách thức sáng tạo của riêng mình, các nghệ nhân Hàng Trống không chỉ tạo nên nét riêng cho dòng tranh, mà đã làm bật lên sức sống nội tại của nhân vật. Điều này người xem rất dễ dàng nhận thấy thông qua các nhân vật hổ: những khối thân chắc khỏe, những dáng ngồi, thế đứng đường bệ, oai phong đặc biệt những chiếc đuôi như đang ve vẩy hoặc uốn

vòng lên để đập xuống đất mà bật chồm lên. Và những con mắt hổ hùng hực nội lực của loài mãnh chúa.



Tranh Tết Hàng Trống “Ngũ Hổ”

[Tranh thờ Ngũ Hổ]

Màu sắc trong tranh Ngũ Hổ là một thế giới hòa sắc, lộng lẫy, uy linh. Nhưng nó vẫn được khu biệt với năm màu: xanh, đỏ, trắng, vàng, đen trên năm nhân vật. Lối dùng màu này của các nghệ nhân Hàng Trống thể hiện rõ một hàm ý, mang triết lý sâu xa của quan niệm dân gian truyền thống:

- *Hoàng Hổ tướng quân*: Con hổ ngồi chính trện giữa tranh được vẽ vờn bằng màu vàng là tượng trưng cho hành Thổ, ứng với trung ương chính điện.

- *Thanh Hổ tướng quân*: Con hổ được vẽ bằng màu xanh là tượng trưng cho hành Mộc, ứng với phương Đông.

- *Bạch Hổ tướng quân*: Con hổ được vẽ bằng màu trắng là tượng trưng cho hành Kim, ứng với phương Tây.

- *Xích Hổ tướng quân*: Con hổ được vẽ bằng màu đỏ là tượng trưng cho hành Hỏa, ứng với phương Nam.

- *Hắc Hổ tướng quân*: Con hổ được vẽ bằng màu đen là tượng trưng cho hành Thủy, ứng với phương Bắc.

Như vậy 5 nhân vật hổ, được thể hiện bằng 5 màu: đỏ, đen, vàng, xanh, trắng, mang một ý nghĩa tượng trưng cho Ngũ hành. Quan niệm cách thể hiện hình, màu mang tính ước lệ, tượng trưng này trong nghệ thuật dân gian xưa là rất phổ biến.

Qua Ngũ Hổ, các nghệ nhân muốn phản ánh những thông điệp huyền bí mang tín ngưỡng dân gian. Từ ánh mắt, hướng quay mặt, từ cách đặt chân của 5 con hổ trong tranh đều mang những thông điệp theo thuyết Ngũ hành.

Bức tranh hội đủ 5 sắc màu tượng trưng của Ngũ hành, tương ứng với từng thế, dáng của hổ. Ngồi uy nghi giữa tranh là ông hổ màu vàng, xung quanh là 4 ông với 4 màu sắc khác nhau, đỏ, xanh, trắng, đen. Theo thuyết Âm dương Ngũ hành thì hành Thổ là sự quy tàng của bốn hành kia trong chu kỳ vận động của Ngũ hành. Đó là nguyên nhân cho việc tạo màu trong tranh thờ Ngũ Hổ, là nguyên nhân để hổ vàng đứng giữa và lớn hơn cả. Việc bố trí màu sắc của từng con hổ xung quanh hổ vàng cũng không phải là vô tình. Nếu như trong tranh Ngũ Hổ của làng tranh Đông Hồ, màu sắc của 5 con hổ được bố trí theo quan hệ tương khắc, thì Ngũ Hổ của Hàng Trống lại thể hiện sự tương sinh giữa các hành Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

Trên đầu hổ vàng, dưới mặt trời đỏ rực rỡ có 7 chấm trắng là hình tượng của chòm Đại hùng tinh. Chân hổ vàng trấn lên một miếng phù có ghi “pháp đại uy nổ”. Hai bên hổ vàng: bên phải có 5 thanh kiếm, bên trái có 5 lá cờ lệnh. Hình

ảnh của cờ lệnh và kiếm trong tranh Ngũ Hổ thể hiện sức mạnh của thiên nhiên trong quy luật vận động của vũ trụ và sự tương tác với trái đất. Hổ trợ cho khí phách của ngũ hổ là những đám mây vờn vũ huyền ảo được vẽ ở phía trên và phía dưới là 2 tảng núi cách điệu đối xứng cho 2 ngài hổ đứng.

Nhiều người còn cho rằng: nhìn 5 “Ông Ba mươi”, gọi cho người xem cảm giác về một lá bùa chú. Cũng có ý kiến cho rằng “Ngũ Hổ” thể hiện sự xum vầy đầy đủ vì thế treo tranh Ngũ Hổ cảm thấy yên tâm vì được che chở.



Hổ tọa, tranh của họa sĩ người Nhật là Kishi Chikudō (1826-1897)



Hổ và chim ác là trong nghệ thuật dân gian Minhwa cuối thế kỷ 19, Hàn Quốc.



Một phần của bức tranh khảm “Khải hoàn môn Bacchus” của Dionysus (200 A.D.) , Bảo tàng khảo cổ học Sousse



Logo hổ

3) Hổ và điêu khắc.



Tượng gốm hổ thời nhà Nguyễn



Đồ kim loại với phù điêu hổ trong nền văn minh cổ Sogdian



VIDEO: [Đường Hoa Nguyễn Huệ mừng Xuân Canh Dàn 2010](#)

2. Hồ quyền.



Hồ Quyền - đấu trường giữa voi và hổ

Hồ Quyền là một di tích hết sức đặc biệt trong quần thể di tích cổ đô Huế, tọa lạc tại địa phận thôn Trường Đá, xã Thủy Biều, thành phố Huế. Hồ Quyền thực ra là một chuồng nuôi hổ. Song bên cạnh đó, nó còn có chức năng của một đấu trường độc đáo duy nhất trên thế giới: đấu trường của những cuộc tử chiến giữa voi và hổ.

Theo tư liệu ghi chép lại, sự hình thành Hồ Quyền dưới triều Nguyễn được tổ chức sớm nhất vào thời các chúa Nguyễn. Một học giả người Pháp là Pierre Poivre cho biết ông đã từng thấy những trận đấu giữa voi và hổ do chúa Nguyễn tổ chức ở đảo Dã Viên trên sông Hương. Ông cũng kể thêm là vào năm 1750, có một lần chúa Nguyễn Phúc Khoát cùng với triều thần đi trên 12 chiếc thuyền đến hòn Dã Viên để xem một cuộc đấu không tiền khoáng hậu giữa voi và hổ. Đây có lẽ là trận đấu khủng khiếp và đẫm máu nhất trong lịch sử. Các khán giả đã chứng kiến từ lúc bắt đầu cho đến kết thúc, khi mà 40 con voi đã tàn sát đến con hổ cuối cùng trong số 18 con được thả ra làm vật tế thần trong ngày hội.

Hồ Quyền là một đấu trường lộ thiên hình vành khăn. Vòng thành trong cao 5,90m; vòng thành ngoài cao 4,75m. Thành ngoài nghiêng một góc khoảng 10-15o tạo thế vững chãi kiểu chân đê. Chu vi tường ngoài Hồ Quyền là 145m, đường kính lòng chảo là 44m.

Khán đài vua ngồi ở mặt Bắc của đấu trường, được xây cao hơn so với các vị trí chung quanh và coi nới ra sau tạo một không gian tương đối rộng. Bên trái khán đài là hệ thống bậc cấp đi lên gồm 24 cấp dành cho vua và các quốc thích đại thần. Hai bên có hai hệ thống nữ tường xây bằng gạch hoa đúc rồng. Bên phải khán đài có một hệ thống bậc cấp khác xây tương tự dành cho quan chức và binh lính. Từ khán đài này nhìn qua phía đối diện, người ta có thể nhận ra 5 chuồng cọp nằm ngay trong lòng đấu trường. Hệ thống cửa ở các chuồng hổ là các cửa gỗ được đóng mở bằng cách kéo dây từ trên xuống. Từ khi xây xong Hồ Quyền, nghi thức tổ chức các trận quyết đấu sinh tử giữa voi và hổ trở nên trang trọng hơn trước.

Dưới triều Nguyễn, những trận tử chiến giữa voi và hổ thông thường mỗi năm tổ chức một lần. Các vua Nguyễn là người tổ chức, cũng là người điều khiển, vừa là khán giả rất nhiệt tình cổ vũ cho trận đấu cho đến khi voi giết chết hổ mới

thời. Trận đấu cuối cùng của voi và hổ được tổ chức vào năm 1904 dưới triều vua Thành Thái được nhiều người đương thời chứng kiến và mô tả kỹ.

Có thể thấy việc tổ chức các cuộc huyết đấu giữa voi và hổ trước hết xuất phát từ nhu cầu rèn luyện tượng binh, một binh chủng rất lợi hại của quân đội xứ Đàng Trong, sau mới được nâng dần lên thành trò giải trí tiêu khiển. Xét trên nhiều mặt, đấu trường Hổ Quyền của nhà Nguyễn vẫn mang tính nhân đạo hơn những đấu trường nô lệ đẫm máu của các đế chế Phương Tây.

VIDEO

- [Bí ẩn đấu trường kỳ lạ nhất Việt Nam](#)

- [Đừng lãng quên Hổ Quyền - 'đấu trường La Mã' của Việt Nam](#)

3. Võ thuật phong cách Hổ.

Trong võ thuật, hình ảnh con hổ hiện diện trong các hình thức biểu tượng, tư tưởng, phong cách và kỹ thuật chiến đấu. Những chứng kiến cảnh hổ quyết đấu, săn bắt cũng như những trận đụng độ với loài hổ khiến cho nhiều dân tộc ở châu Á tích lũy và bổ sung vào kỹ thuật chiến đấu của dân tộc mình với những thế võ, đòn đánh mô phỏng động tác của loài hổ. Khi ngắm hoạt động của loài cạp, các nhà sư Thiếu Lâm đã thấy được sức mạnh, sự dũng cảm và uy lực của chúng và đi tới kết luận đây là con vật có giá trị vô biên, một mẫu mực để noi theo rèn luyện võ thuật.

Trong võ cổ truyền của nhiều dân tộc, hổ là một trong số linh vật có vị trí chủ đạo. Hình tượng của hổ với những động tác, tư thế và sức mạnh phi thường của loài chúa sơn lâm được thể hiện qua nhiều bài quyền, thế võ, môn võ về hổ, đặc biệt là các nước Trung Quốc, Việt Nam, Indonesia (với hệ phái Silat Harimau, tương truyền là khởi nguồn từ việc chứng kiến cảnh quyết đấu của một con hổ với chim đại bàng) cùng với những linh vật khác như Long, Xà, Hạc, Báo... với những đòn đánh lấy trảo (hổ trảo) làm căn bản, tấn công mãnh liệt, hiểm độc chớp

nhoáng. Nhiều người cho rằng võ hổ ra đời ở Trung Quốc, căn cứ vào nhiều bài quyền của phái Thiếu Lâm hay Võ Đang. Tuy vậy, trong Pencak Silat của Indonesia, Karatedo của Nhật Bản, Kalari của Ấn Độ, võ cổ truyền Việt Nam cũng có những bài võ hổ đặc trưng.

Có nhiều bài quyền về hổ nơi các hệ phái về Hổ quyền. Hổ quyền mô phỏng động tác, tư thế tấn công, phòng thủ của loài hổ trong đời sống rừng xanh hoang dã và chú trọng vào luyện gân cốt, chỉ lực cùng sự vững chãi, nhanh nhẹn. Động tác tấn công của cạp là động tác ép tới giống như đang bị xô bởi một cỗ xe. Từ thế kỷ thứ II của Công Nguyên ở Trung Quốc đã xuất hiện bài *Ngũ cảm hý* của Hoa Đà trong đó có mô phỏng động tác của loài hổ, và sau đó đến *Hình ý quyền* của phái Thiếu Lâm, *Hổ hình quyền* của Hồng Hy Quan, *Bạch Hổ Quyền* của Lâm Đạo Thai chuyên đánh vào tử huyệt.

Có rất nhiều chiêu thức chiến đấu tượng hình đặc thù mang tên loài hổ để diễn tả các thế đánh Võ thuật cổ truyền thường gặp ở các bài quyền truyền thống: *Bạch hổ khởi động, Nhị hổ tiềm tung, Mãnh hổ xuất sơn, Hắc hổ hạ sơn, Ngọa hổ phục lâm, Hiện Long tàng hổ, Hồi đầu hổ vĩ, Hổ bằng báo lang, Mãnh hổ phục địa, Ngạ hổ tha dương, Sơn trung cảm hổ, Lãn hổ thân yêu, Lão hổ thượng sơn, Bạch hổ xuất động...*, *Đại Phục Hổ quyền, Tiểu Phục Hổ quyền, Cung Tự Phục Hổ Quyền* ngoài ra còn có các tuyệt chiêu như *Hổ vĩ cước, Hổ Hạc Song Hình Quyền, Phục hổ la hán quyền, Hắc hổ thâm tâm*.

Trong môn võ Karate (Không Thủ Đạo), hổ cũng được coi như là một biểu tượng của sức mạnh và lòng can đảm, và là cảm hứng cho Võ sư Gichin Funakoshi sáng lập ra phong cách Shotokan của hệ phái Shotokai. Đến nay, hệ phái võ này cũng dùng hình ảnh con hổ làm biểu trưng cho hệ phái của mình.

Hình tượng của hổ cũng đã đi vào võ cổ truyền Việt Nam như một nét đẹp của văn hóa Việt và tinh thần thượng võ. Trong võ cổ truyền Việt Nam, võ hổ xuất hiện khá nhiều như *Mãnh hổ xuất sơn, Hắc hổ xuyên tâm, Long hổ quyền*

của hệ phái Nam Hồng Sơn, *Phục hổ công*, *Mãnh hổ quyền* của Thăng Long võ đạo, *Hồng hổ quyền* của Tây Sơn Bình Định ...

Bài quyền *Lão hổ thượng sơn* là một trong 10 bài võ được liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam đưa vào chương trình huấn luyện bắt buộc và biểu diễn trong hệ thống thi đấu quốc gia. Lấy chúa sơn lâm làm hình tượng, bài quyền là sự thể hiện sức mạnh và thần thái uy nghi của loài hổ. Các động tác dứt khoát, xoay chuyển biến hóa, dũng mãnh mô phỏng động tác, tư thế tấn công, phòng thủ của loài hổ trong rừng đời sống hoang dã rừng xanh. Ngoài ra còn có thể võ Tam bộ hổ hay Quyền 3 chân hổ là tuyệt kỹ công phu có từ gần 200 năm trước, xuất phát từ đất võ Bình Định được khai sinh tại khu vực núi Bà thuộc huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xuất phát từ đưng độ với loài cọp. Đây là bài quyền thể hiện oai lực của con hổ ba chân đang sẵn mồi. Không chỉ di chuyển bước chân, luyện tấn pháp, người tập phải luyện bộ tay (luyện hổ trảo) vì vũ khí của hổ là vuốt.

Biểu trưng của phái võ Tân Khánh Bà Trà là hình ảnh một võ sư tung cú đá vào đầu con hổ lớn trong tư thế đẹp. Đây chính là bắt nguồn từ những trận đả hổ của các bậc tiền bối. Môn phái Bạch Hổ Lâm ở Quảng Bình cũng có biểu tượng hổ. Lò võ Bạch Hổ của võ sư Võ Thiện Đường ở Trung Nhứt, Thốt Nốt (Trà Bay), Cần Thơ lấy linh vật là con hổ trắng vì Bạch Hổ theo truyền thuyết “Bạch hổ” ở Cần Thơ là tướng tinh chúa tể của chúa tể. (gắn với biểu tượng sức mạnh của Tiết Nhơn Quý trong truyện Trung Quốc).

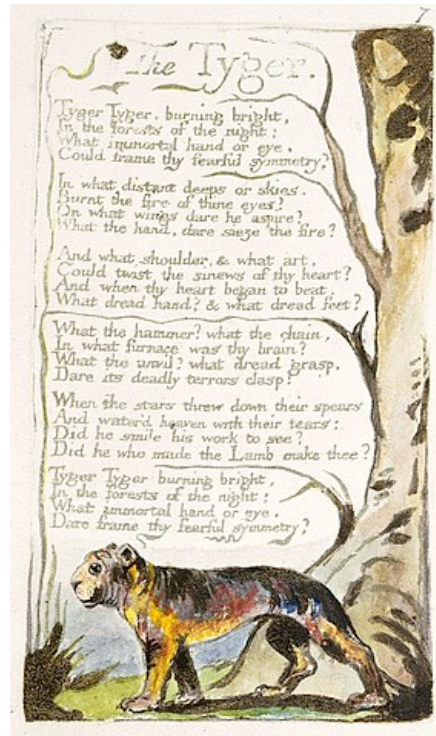
VIDEO

- [Hổ trảo \(Võ Cọp\), Báo quyền \(Võ Báo\) trong thực chiến](#)
- [Lão Hổ Thượng Sơn - 15 Bài Quyền Chuẩn Hóa Võ Cổ Truyền](#)
- [Long Hổ quyền](#)
- [Long hổ sát đao](#)
- [Long Hổ song hành quyền](#)

4. Hổ với văn học.

1) Hổ và tác phẩm văn học, thơ, truyện.

Trong ngôn ngữ, nghệ thuật, người ta vẫn dùng đến hình ảnh con hổ với nhiều tác phẩm nổi tiếng. Người ta thường kể nhiều truyện dân gian, sự đời, vẽ tranh, tạc tượng về con hổ rất nhiều và khiến cho nó trở thành những nhân vật trung tâm của nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật đại chúng.



Bản in đầu tiên của The Tyger (William Blake), c. 1795

- William Blake là tác giả của bài thơ - Bài hát kinh nghiệm, có tựa đề "The Tyger", ám chỉ hổ là một loài động vật đáng sợ.

- Yann Martel là tác giả của cuốn tiểu thuyết “Cuộc đời của Pi” đoạt giải Man Booker năm 2001, với nhân vật chính, sống sót sau vụ đắm tàu hàng tháng trong một chiếc thuyền nhỏ, bằng cách nào đó tránh bị ăn thịt bởi một dã thú sống sót khác, một con hổ Bengal lớn. Câu chuyện được chuyển thể trong bộ phim cùng tên năm 2012 của Ang Lee.

- Jim Corbett là tác giả của cuốn được xuất bản năm 1944 “Những kẻ ăn thịt người ở Kumaon”, kể về mười câu chuyện có thật về quá trình săn những con

hổ ăn thịt người của ông tại vùng đất ngày nay thuộc vùng Uttarakhand phía bắc Ấn Độ. Cuốn sách đã bán được hơn bốn triệu bản, và là nền tảng của cả phim giả tưởng và phim tài liệu.

- A. A. Milne và Hobbes trong Winnie-the-Pooh của truyện tranh Calvin và Hobbes mô tả những nhân vật hổ hiền lành hơn thể hiện bằng thú nhồi bông đơn giản nhưng rất sống động.

- Rudyard Kipling là tác giả của cuốn “Chuyện rừng xanh” năm 1894, con hổ Shere Khan là kẻ thù sinh tử của nhân vật chính là cậu bé rừng xanh Mowgli.

VIDEO

- [PHIM CẬU BÉ RỪNG XANH](#)

- [REVIEW PHIM CẬU BÉ RỪNG XANH](#)

- Thế Lữ, nhà thơ với bài thơ nổi tiếng “Nhớ rừng” (Lời con hổ ở vườn Bách thú) trong Thơ Việt Nam Hiện đại Thế Lữ - Mấy vần thơ (1935 & 1941) - Tặng Nguyễn Tường Tam.



Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt,
Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua,
Khinh lũ người kia ngạo mạn, ngẩn ngơ,

Giương mắt bé **diều** oai linh rừng thẳm,
Nay sa cơ, bị nhục nhằn tù hãm,
Để làm trò lạ mắt, thứ đồ chơi.
Chịu ngang bầy cùng bọn gấu dở hơi,
Vớ cặp báo chuồng bên vô tư lự.

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ,
Thủa tung hoành hống hách những ngày xưa.
Nhớ cảnh sơn lâm, bóng cả, cây già,
Vớ tiếng gió gào ngàn, vớ giọng nguồn hét núi,
Vớ khi thét khúc trường ca dữ dội,
Ta bước chân lên, đông dặc, đường hoàng,
Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng,
Vờn bóng âm thầm, lá gai, cỏ sắc.
Trong hang tối, mắt thần khi đã quắc,
Là khiến cho mọi vật đều im hơi.
Ta biết ta chúa tể cả muôn loài,
Giữa chốn thảo hoa không tên, không tuổi.

Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối,
Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan?
Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương ngàn,
Ta lặng ngắm giang sơn ta đổi mới?
Đâu những bình minh cây xanh nắng gội,
Tiếng chim ca giấc ngủ ta tưng bừng?
Đâu những chiều lênh láng máu sau rừng.
Ta đợi chết mảnh mặt trời gay gắt,
Để ta chiếm lấy riêng phần bí mật?
- Than ôi! Thời oanh liệt nay còn đâu?

Nay ta ôm niềm uất hận ngàn sâu,
Ghét những cảnh không đời nào thay đổi,
Những cảnh sửa sang, tầm thường, giả dối:
Hoa chăm, cỏ xén, lối phẳng, cây trồng;
Dải nước đen giả suối, chẳng thông dòng
Len dưới nách những mô gò thấp kém;
Dăm vùng lá hiến lành, không bí hiểm,
Cũng học đòi bắt chước vẽ hoang vu
Của chốn ngàn năm cao cả, âm u.

Hỡi oai linh, cảnh nước non hùng vĩ!
Là nơi giống hằm thiêng ta ngự trị.
Nơi thênh thang ta vùng vẫy ngày xưa,
Nơi ta không còn được thấy bao giờ!
Có biết chăng trong những ngày ngao ngán,
Ta đương theo giấc mộng ngàn to lớn
Để hồn ta phảng phất được gần người,
Hỡi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi!

VIDEO

- [Nhớ rừng - Khanh Pham Diễm ngâm](#)
- [Nhớ rừng- Giọng ngâm Nguyễn Ngọc](#)
- [Độc thơ: Nhớ Rừng - Tác giả: Thế Lữ](#)
- [NHỚ RỪNG – NGÂM: GIÁO SƯ TRẦN VĂN KHÊ \(Xuân Canh Dần 2010\)
& HÒA ÂM : PHẠM ĐỨC THÀNH\)](#)

- Truyện cổ tích “Trí khôn của ta đây” vốn gắn liền với tuổi thơ của bao thế hệ người Việt? Trí khôn, trí thông minh năm nào của loài người đã từng khiến loài hổ phải khâm phục.



VIDEO: [Trí Khôn Của Ta Đây| Cổ Tích Việt Nam](#)

Trí khôn giúp loài người đạt được rất nhiều thành tựu trong phát triển khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa.... Tuy nhiên, điều đáng buồn là một số người lại dùng trí khôn ấy để tiêu diệt hổ và các loài động vật hoang dã khác hoặc tiếp tay cho các hành vi ấy bằng việc sử dụng các sản phẩm động vật hoang dã.

2) Thành ngữ về Hổ.



Hổ mọc thêm cánh

Là loài vật mạnh mẽ, lại ngộ nghĩnh, độc đáo và giàu ý biểu tượng, hổ được lấy làm hình ảnh ẩn dụ sinh động cho nhiều câu thành ngữ, tục ngữ, ngạn ngữ một cách rộng rãi. Theo thống kê sơ bộ, người Việt có khoảng 1.300 câu ngạn ngữ, phương ngữ, thành ngữ, tục ngữ, ca dao, dân ca có liên quan đến loài hổ. Những thành ngữ chỉ về con hổ được trải rộng trên rất nhiều lĩnh vực các nhau trong đời sống xã hội, có nhiều câu chỉ trực tiếp hoặc gián tiếp và người ta thường

sống trong lời ăn tiếng nói của dân gian mượn chuyện con hổ để răn mình và nhắc nhở người.

Những câu thành ngữ có thể kể đến là:

- *Thả hổ về rừng.*
- *Hổ phụ sinh hổ tử.*
- *Hổ mọc thêm cánh.*
- *Tam nhân thành hổ.*
- *Miệng hùm gan sứa.*
- *Hùm nằm cho lợn liếm lông.*
- *Làm bạn với vua như đùa với hổ.*
- *Cọp chết để da, người ta chết để tiếng.*
- *Cáo mượn oai hùm (Hồ giả hổ uy * 狐假虎威).*
- *Dụ hổ rời núi (Điều hổ ly sơn * 調虎離山 - Binh pháp).*
- *Hổ dữ không ăn thịt con (Tục ngữ Việt Nam).*
- *Hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn (Truyện Kiều).*
- *Râu hùm, hàm én, mày ngài (mô tả về Từ Hải trong Truyện Kiều).*
- *Không vào hang hổ làm sao bắt được hổ con*
(Bất nhập hổ huyết yên đắc hổ tử * 不入虎穴焉得虎子).
- *Ngồi ở trên núi cao mà xem cọp đánh nhau*
(Tọa sơn quan hổ đấu * 坐山观虎斗 - Binh pháp).
- *Hoạ hổ họa bì nan họa cốt - Tri nhân tri diện bất tri tâm (画虎画皮难画骨, 知人知面不知心 * Vẽ hổ vẽ da khó vẽ xương - Biết người, biết mặt, biết lòng sao?).*

5. Hổ với khoa học cổ và tín ngưỡng.

1) Hổ và hệ thời gian Can Chi.



[Sexagenary cycle - Wikipedia](#)

[Can Chi – Wikipedia tiếng Việt](#)

Can Chi (干支), còn gọi dài dòng là Thiên Can Địa Chi (天干地支) hay Thập Can Thập Nhị Chi (十干十二支), là hệ thống đánh số thành chu kỳ được dùng tại các nước có nền văn hóa Á Đông như: Trung Quốc, Việt Nam, bán đảo Triều Tiên, Nhật Bản, Đài Loan, Singapore và một số quốc gia khác. Nó được áp dụng với tổ hợp chu kỳ sáu mươi (60) trong âm lịch nói chung để xác định tên gọi của thời gian (ngày, giờ, năm, tháng) cũng như trong chiêm tinh học.

Theo cách phân chia thời gian năm tháng Can chi trên, con Hổ cũng là một biểu tượng cho một năm. Trong 12 địa chi (thập nhị chi), Hổ mang pháp danh là Dần, đứng hàng thứ ba sau Tý và đứng trước 9 con vật khác, 12 con vật được đứng trong sách lịch pháp trên đây là đại diện cho các loài. Về tính âm dương, 12 con vật được chia xếp thành hai cực âm và dương đứng đan xen nhau, trong đó con Hổ (Dần) thuộc dương.

Xem thêm:

- [12 con Giáp từ đâu ra? - KhoaHoc.tv](#)

2) Hổ và tín ngưỡng.

Ở một số nước phương Đông đã thần hóa loài hổ với tập tục thờ thần hổ trong tín ngưỡng dân gian của nhiều dân tộc, cộng đồng nhất là ở những chốn rừng núi sâu thẳm, một số dân tộc khác còn tôn thờ hổ như thần giám hộ, nhiều quốc gia trên thế giới sử dụng hình ảnh con hổ là biểu tượng của đất nước, là vật tổ của dân tộc mình.

Trong dân gian Việt Nam, hình ảnh con hổ phổ biến trong các kiến trúc đình, miếu, dưới chế độ quân chủ của triều đình phong kiến, hình ảnh Hổ được biểu tượng cho sức mạnh quân sự, cho các vị võ tướng và thường được thêu trên áo các võ quan hàng tứ phẩm.



Đình thần Tân Mỹ ở Cù lao Giêng, huyện Chợ Mới, An Giang có bố trí cặp mãnh hổ gác đình



Bàn thờ Thần Hổ ở Đình Chí Hòa tại Thành phố Hồ Chí Minh



Tượng đá hổ ở một ngôi đền của Nhật Bản, thông thường tượng hổ thường được đặt ở những nơi đền chùa để trấn yểm.



Tượng hổ tại Chùa Long Hổ ở Đài Loan

Quan điểm ma sói trong văn hóa dân gian của người phương Tây được thay bằng ma hổ (hổ yêu tinh hay hổ thành tinh) ở châu Á. Ở Ấn Độ ma hổ để chỉ những thầy phù thủy độc ác. Trong sử thi Mahabharata của Ấn Độ giáo cho rằng những con hổ hung dữ và tàn nhẫn hơn cả sư tử.

3) Hổ trong Phật giáo.

1/. **Trong Phật giáo Ấn Độ**, hổ cùng với khỉ và hươu cũng là một trong ba linh vật biểu tượng cho sự tu tập khỏi tạp niệm. Hành giả cần có hạnh tu như cọp qua so sánh 4 đặc điểm sau:

Bốn đặc tính của loài cọp là:

- 1- Khả năng sống độc lập (sống một mình).
- 2- Khả năng cảnh giác rất cao.
- 3- Săn mồi vừa đủ ăn.
- 4- Tự tin do có được sức mạnh và khéo sử dụng (vô úy).

Với vị hành giả cũng phải có bốn đức tính như sau:

1. Sống độc cư thanh tịnh.
2. Khéo phòng hộ các căn.
3. Ăn uống có tiết độ.

4. Tự tin do thấu hiểu giáo pháp nhà Phật là chân lý và đạo đức (vô úy).



2/. **Trong Phật giáo Trung Hoa**, con hổ biểu tượng cho sức mạnh của niềm tin, sự chiến thắng mọi trở ngại trên con đường tu chứng. Theo đó, hình ảnh thường thấy là hình tượng Bồ Tát Văn Thù cưỡi trên lưng hổ và đó là sự tượng trưng cho sự diệt trừ được tham, sân, si và ác nghiệp, tu thành quả Phật.

6. Hổ với chính trị và kinh tế.

Các triều đại phong kiến ở các nước Phương Đông coi hổ cùng với rồng là biểu trưng cho vương quyền và võ học quân sự, vì vậy mà hình ảnh rồng và hổ xuất hiện khá phổ biến trong cung cấm, doanh trại và trong trường thi. Ở hoàng gia Trung Quốc, con hổ là nhân cách hóa chiến tranh và thường đại diện cho tướng quân đội cao nhất (hoặc bộ trưởng quốc phòng ngày nay), trong khi hoàng đế và hoàng hậu được đại diện bởi một con rồng và phượng hoàng, tương ứng. Trong thần thoại và văn hóa Trung Quốc, hổ là một trong 12 loài động vật thuộc cung hoàng đạo Trung Quốc. Võ thuật Hoa Nam Hồng Gia Quyền dựa trên các động tác của hổ và sếu.



Tiền Việt Nam Cộng Hòa 1972, Bộ Thù năm 1972

Ngày nay, trong văn hóa đại chúng trên nhiều lĩnh vực như thể thao, kinh tế, quảng cáo đặc biệt là dùng để chỉ về tiềm lực hùng mạnh cũng như sự trỗi dậy của nền kinh tế ở các quốc gia đặc biệt là ở châu Á như Bốn con hổ châu Á (Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông và Singapore), bốn con hổ con kinh tế (Tiger Cub Economies), Những con Hổ kinh tế (Tiger economies) là cách nói hình tượng dành cho những nền kinh tế với tốc độ phát triển rất nhanh và mạnh, thường gắn liền với sự cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống. Người ta cũng sử dụng hình tượng, biểu tượng, biểu trưng, phù hiệu, nhãn hiệu có thể hiện hình ảnh con hổ.

Hổ là một trong những con vật được trưng bày trên con dấu Pashupati của nền văn minh lưu vực sông Ấn. Ngày nay, hổ Bengal là động vật quốc gia của Ấn Độ và Bangladesh. Hổ Mã Lai là động vật quốc gia của Malaysia. Hổ Siberia là động vật quốc gia của Hàn Quốc.

7. Những năm Dân trong sử Việt.



Hổ được mệnh danh là chúa sơn lâm, là vua của các loài vật. Trong một số lĩnh vực đặc biệt là lĩnh vực quân sự thời hiện đại lại có sự hiện diện rất lớn của hình ảnh con hổ với biểu tượng về sức mạnh của các đơn vị vũ trang, các loại vũ khí.

Đối với người Việt Nam, những năm Hổ (năm Dần) cũng là mốc thời gian về nhiều sự kiện trọng đại trong lịch sử dân tộc. Dưới đây là ôn lại những kỷ ức hào hùng của cha ông ta qua những năm Dần với những sự kiện lịch sử không thể nào quên.

Năm Giáp Dần 714, khởi nghĩa của nghĩa quân Mai Thúc Loan (Mai Hắc Đế) thắng lợi, lật đổ chính quyền đô hộ nhà Đường, giải phóng đất nước.

Năm Bính Dần 906, Khúc Thừa Dụ đứng ra lãnh đạo nhân dân nổi lên đánh đuổi bọn đô hộ nhà Đường, chiếm thành Đại La, dựng quyền tự chủ cho đất nước. Khúc Thừa Dụ tự xưng là Tiết độ sứ. Ngày 11 tháng Giêng (tức 7/2/906), trước hành động quyết liệt của nhân dân Giao Châu, nhà Đường buộc phải phong chức “Đồng bình chương sự” cho Tiết độ sứ Khúc Thừa Dụ, thừa nhận người Việt cai quản đất Việt, chấm dứt về cơ bản thời kỳ Bắc thuộc kéo dài hơn 1.000 năm.

Năm Bính Dần 966, nhân lúc triều đình Trung ương nhà Ngô suy yếu, các thủ lĩnh địa phương nổi dậy, mỗi người chiếm giữ cát cứ một vùng đất riêng, tạo nên hiện tượng cát cứ với chế độ loạn 12 sứ quân.

Năm Nhâm Dần 1002, vua Lê Đại Hành thực hiện hàng loạt các biện pháp nhằm chấn chỉnh và cải cách chính trị - hành chính như ban hành pháp luật, đổi tên đơn vị hành chính lãnh thổ, chia tướng hiệu làm 2 ban (văn-võ), tổ chức và trang bị lại cho quân đội ...

Năm Mậu Dần 1038, vua Lý Thái Tông đích thân ra cày ruộng (cày tịch điền) ở cửa Bồ Hải để làm gương cho dân chúng. Tục lệ đẹp này được các triều đại sau đó duy trì và phát huy.

Năm Mậu Dần 1158, Nguyễn Quốc khuyên vua Lý Anh Tông nên đặt hòm kính ở triều đình để ai có điều gì cần tâu trình, đề nghị, khiếu tố... thì viết giấy bỏ vào. Vua nghe theo và chỉ trong vòng một tháng, đơn, thư, sớ đã đầy hòm. Đây là phương thức tiếp nhận ý kiến nhân dân rất hiệu quả, tiện lợi và tiến bộ.

Năm Canh Dần 1230, nhà Trần ban hành các bộ sách đồ sộ quy định cách thức tổ chức, hoạt động của chính quyền. Cũng năm này, mức hình phạt trong luật sửa đổi và kinh thành Thăng Long được đại tu về mọi mặt.

Năm Nhâm Dần 1242, nhà Trần tiến hành cải cách hành chính địa phương với quy mô lớn: chia lại đơn vị hành chính lãnh thổ, tổ chức lại hệ thống quan lại địa phương, làm sổ hộ khẩu, phân loại dân đinh, ấn định căn cứ mức tô thuế..

Năm Giáp Dần 1374, bắt đầu tổ chức thi Đình cho các tiến sĩ, lấy đồ trạng nguyên, bảng nhãn, thám hoa, hoàng giáp, cập đề, đồng cập đề, gồm 50 người (lệ cũ: thi thái học sinh 7 năm một lần, lấy đồ 30 người). Cũng năm này, nhà Trần áp dụng nhiều biện pháp để giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc như cấm nhân dân mặc áo kiểu người phương Bắc, cấm bắt chước tiếng nói các nước Chiêm, Lào...

Năm Mậu Dần 1398, Tể tướng Hồ Quý Ly tiến hành cải cách ruộng đất toàn diện.

Năm Bính Dần 1506, nhà Lê tổ chức cuộc thi quân dân rất lớn ở sân điện Giảng Võ với 2 môn: viết và toán. Hơn 3 vạn người dự thi, lấy đỗ 1519 người.

Năm Giáp Dần 1614, chữ quốc ngữ Việt Nam (do các giáo sĩ Bồ Đào Nha sáng tạo ra) bắt đầu hình thành và phát triển.

Năm Canh Dần 1650, lái buôn các tàu thuyền Pháp, Ý, Bồ Đào Nha, Hà Lan và Nhật Bản khi tới Kẻ Chợ (Hà Nội) được phép lưu trú tại làng Thanh Trì, Khuyến Lương (ngoại thành Hà Nội). Quan hệ ngoại thương của nước ta bắt đầu phát triển mạnh.

Năm Mậu Dần 1698, Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lý miền Nam, quyết định lập phủ Gia Định để quản lý 2 huyện Phước Long (Biên Hòa) và Tân Bình (Sài Gòn, từ sông Sài Gòn đến sông Vàm Cỏ Đông). Sài Gòn coi như được thành lập từ đó.

Năm Nhâm Dần 1782, khởi nghĩa Tây Sơn do 3 anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ phát động từ năm 1771 đã lớn mạnh, lãnh đạo nhân dân tấn công mãnh liệt vào cả chính quyền chúa Nguyễn ở miền Nam lẫn chính quyền Lê - Trịnh ở miền Bắc, giành thế chủ động trên khắp đất nước. Chúa Nguyễn Ánh đại bại, phải chạy trốn và cầu viện ra nước ngoài.

Năm Bính Dần 1806, Nguyễn Ánh lên ngôi Hoàng Đế (Gia Long), trở thành vị vua đầu tiên của triều đại phong kiến cuối cùng trong lịch sử Việt Nam.

Năm Canh Dần 1830, nhà Nguyễn cử nhiều đoàn sứ thần đến các nước trên thế giới để thiết lập và phát triển quan hệ ngoại giao.

Năm Giáp Dần 1854, Cao Bá Quát nổi dậy chống lại sự áp bức của triều đình

nhà Nguyễn. Cuộc khởi nghĩa nhanh chóng lan rộng và được nhân dân ủng hộ mạnh mẽ. Sau đó, bị nhà Nguyễn đánh bại.

Năm Bính Dần 1866, nghĩa quân Trương Quyền liên kết với nghĩa quân Pokum Pao chống Pháp xâm lược, làm nên nhiều chiến thắng vang dội ở Việt Nam và Campuchia.

Năm Canh Dần 1950, chiến dịch Biên giới thắng lợi, giải phóng dải biên cương Việt - Trung dài 750 km, phá tan hành lang chiến lược và thế bao vây của thực dân Pháp.

Năm Mậu Dần 1998, cả nước kỷ niệm 300 năm thành lập Sài Gòn - thành phố Hồ Chí Minh.

Năm Canh Dần 2010, Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội, 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam.